

MỤC LỤC

Chương 1: Tổng quan thị trường	6
Các thông tin cơ bản	6
Lịch sử	9
Tổng quan kinh tế	10
Môi trường đầu tư của Áo	13
Chương 2: Kinh doanh ở Áo.....	17
Các chỉ số kinh tế trọng điểm và thống kê thương mại	17
Thương mại.....	17
Tình hình chính trị và các vấn đề khác có ảnh hưởng đến thương mại.....	18
Những thách thức thị trường	19
Cơ hội thị trường	20
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	20
Chương 3: Môi trường chính trị và kinh tế.....	22
Tình hình chính phủ và chính trị	22
Sơ nét về nền kinh tế Áo.....	24
Chính sách thương mại	25
Ngành Du lịch.....	27
Ngành công nghiệp trọng điểm tại Áo	27

Chương 4: Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nước ngoài.....	39
Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối.....	39
Thành lập văn phòng	39
Nhượng quyền thương mại.....	40
Tiếp thị trực tiếp	41
Liên doanh/Cấp phép.....	42
Bán hàng cho chính phủ	42
Kênh phân phối và Bán hàng.....	43
Những nhân tố/ kỹ thuật bán hàng.....	43
Thương mại điện tử	44
Xúc tiến thương mại và quảng cáo.....	45
Giá cả.....	45
Hỗ trợ khách hàng/ dịch vụ bán hàng.....	45
Chương 5: Quan hệ kinh tế Việt Nam – Áo và những ngành xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam tại Áo	47
Quan hệ ngoại giao với Áo.....	47
Quan hệ thương mại với Việt Nam	51
Tình hình đầu tư	59
Chương 6: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	60
Thuế nhập khẩu	60
Hàng rào thương mại	60

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu	60
Các yêu cầu đối với nhập khẩu dược phẩm.....	61
Yêu cầu về nhãn mác và Ký hiệu	63
Các thỏa thuận thương mại.....	70
Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu	73
Hiệp định Thương mại.....	73
Hiệp định đang chờ phê duyệt.....	76
Chương 7: Môi trường đầu tư	77
Các chính sách ưu đãi	77
Chính sách lao động	78
An sinh xã hội.....	79
Giấy phép lao động chung của Liên minh Châu Âu	79
Thẻ xanh EU.....	79
Thẻ RWR.....	80
Các chính sách thuế của Áo.....	80
Thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	83
Chương 8: Thanh toán	85
Hình thức thanh toán	85
Hệ thống ngân hàng.....	85
Quản lý ngoại hối	86
Tài trợ dự án	86

Chương 9: Văn hóa kinh doanh	88
Sơ lược vài nét về nước Áo	88
Lưu ý khi kinh doanh tại Áo.....	88
Ngôn ngữ sử dụng	88
Văn hóa người Áo	89
Âm thực của người Áo	91
Viễn Thông	91
Giao thông vận tải.....	92
Y tế	93
Giờ làm việc và ngày nghỉ lễ.....	94
Chương 10: Thông tin liên hệ, nghiên cứu thị trường và sự kiện thương mại	96



Chương 1: Tổng quan thị trường

Các thông tin cơ bản

- Trước Công nguyên đến năm 1918: người La Mã đến chiếm các vùng phía Nam Sông Đa Nuýp, khai phá và tập hợp thêm một số vùng mới tạo thành nước Áo. Thời kỳ này, kinh tế, văn hóa phát triển nhanh, đường xá được xây dựng, một số nghề thủ công được phổ biến rộng rãi, các luật lệ ra đời, các khu đô thị dần dần được hình thành. Sau đó người Đức di cư sang vùng này, trở thành một cộng đồng lớn mạnh. Các dòng họ Đức thay nhau cai trị Áo: Dòng họ Babenberger cai trị 270 năm, Dòng họ Habsburger cai trị 600 năm (cho đến năm 1916). Sau thất bại trong Chiến tranh Thế giới thứ nhất (1914 - 1918) Áo gặp nhiều khó khăn về kinh tế (sản xuất công nghiệp đình trệ, thất nghiệp cao, lạm phát ở mức kỷ lục). Tháng 11/1918, Cộng hòa Áo chính thức được thành lập.

- Giai đoạn 1918 - 1945: chính trị nội bộ Áo gặp khủng hoảng do mâu thuẫn gay gắt giữa hai đảng cầm quyền (Đảng Dân chủ và Đảng Thiên chúa giáo). Tháng 3/1934, Đảng Quốc dân tuyên bố đòi sáp nhập Áo vào Đức. Tháng 3/1938, Phát xít Đức tấn công Áo. Từ đó đến hết Chiến tranh Thế giới thứ II, Áo bị Phát xít Đức chiếm đóng hoàn toàn.

- Giai đoạn 1945 đến nay: Tháng 04/1945, Áo được giải phóng khỏi Phát xít Đức và bị chia thành 4 vùng do Liên Xô, Mỹ, Anh và Pháp cai quản. Ngày 15/5/1955, bốn nước đồng minh ký Hoà ước với Áo, còn gọi là Hiệp ước quốc gia (Staatsvertrag) và rút khỏi Áo. Ngày 26/10/1955, Áo ban hành đạo luật quy định về nền trung lập vĩnh viễn của Cộng hoà Áo và ngày này trở thành ngày Quốc khánh của Cộng hoà Áo.

Quốc kỳ Áo



Tên đầy đủ: Cộng hòa Áo

Thể chế chính trị: là một nước Cộng hòa liên bang dân chủ nghị viện bao gồm 9 tiểu bang

Thủ đô: Vienna

Đứng đầu nhà nước: Nguyên thủ quốc gia là Tổng thống liên bang được bầu trực tiếp từ công dân 6 năm một lần

Thành viên của các tổ chức quốc tế: Áo gia nhập liên minh kinh tế và tiền tệ EU năm 1999.

Vị Trí địa lý : Nước Áo tiếp giáp với Cộng hòa Séc và Đức về phía bắc, Hungary và Slovakia về phía đông, Slovenia và Ý về phía nam và Thụy Sĩ và Liechtenstein về phía tây.

Diện tích: 83.871 km², đứng thứ 115 trên thế giới.

Khí hậu: Áo khí hậu ôn hòa; lục địa, nhiều mây; mùa đông lạnh với mưa thường xuyên và một số tuyết ở vùng đất thấp và tuyết ở vùng núi; mùa hè ôn hòa thỉnh thoảng có mưa rào

Tài nguyên: Áo có nguời tài nguyên dầu, than, than non, gỗ, quặng sắt, đồng, kẽm, antimon, magnesit, vonfram, graphit, muối và thủy điện.

Dân số: với số dân 8.859.449 người xếp thứ 97 trên thế giới (số liệu cập nhật 07/2020)

Tuổi trung bình: 44,5 tuổi , xếp hàng 14 trên thế giới.

Cấu trúc tuổi: Số liệu ước tính 2020

Từ 0-14 tuổi : Chiếm 14.01% (Trong đó Nam là 635.803/Nữ là 605.065)

Từ 15-24 tuổi : Chiếm 10.36% (Trong đó Nam 466.921/Nữ 451.248)

Từ 25-54 tuổi : Chiếm 41.35% (Trong đó Nam 1.831,704/Nữ 1.831,669)

Từ 55-64 tuổi : Chiếm 14.41% (Trong đó nam 635.342/nữ 641.389)

Trên 65 tuổi : Chiếm 19.87% (Trong đó Nam 768.687/Nữ 991.621)

Dân tộc: Người Áo chiếm đa số 80,8%, người Đức 2,6%, người Bosnia và người Herzegovinian 1,9%, người Thổ Nhĩ Kỳ 1,8%, người Serbia 1,6%, người Romania 1,3% và dân tộc khác 10% (số liệu ước tính năm 2018)

Tôn giáo: Đạo đông giáo chiếm 57%, đạo chính thống giáo Đông phương chiếm 8,7%, Hồi giáo chiếm 7,9%, Đạo cơ đốc giáo Tin lành chiếm 3,3%, các đạo còn lại 23,1% (số liệu ước tính năm 2018)

Ngôn ngữ: Tiếng Đức sử dụng chính thức trên toàn quốc chiếm đến 88,6%, sau đó tiếng Thổ Nhĩ Kỳ chiếm 2,3%, tiếng Serbia chiếm 2,2%, tiếng Croatia (chính thức ở Burgenland) chiếm 1,6% và ngôn ngữ khác bao gồm tiếng Slovene, chính thức ở miền

nam Carinthia và tiếng Hungary, chính thức ở Burgenland) 5,3% (số liệu ước tính năm 2001)

Đơn vị tiền tệ: dùng đồng tiền chung châu Âu Euro (EUR)

Tỷ giá hối đoái:

1 (EUR) trên US đô la :

Được 0.885 (Năm 2017)

Được 0.903 (Năm 2016.)

Được 0.9214 (Năm 2015)

Được 0.885 (Năm 2014)

Được 0.7634 (năm 2013)

Lịch sử

Hình thành từ thời cổ đại, vùng đất trung tâm Châu Âu (hiện nay là nước Áo) bị chiếm đóng trong thời tiền La Mã bởi những bộ tộc Celtic khác nhau. Vương quốc Celtic của vùng Noricum sau đó bị thống trị bởi Đế chế La Mã và trở thành một tỉnh của nó. Petronell- Carnuntum ở Đông Áo ngày nay từng là một căn cứ quân sự quan trọng khiến thành phố thủ đô trở thành tỉnh Upper Pannonia. Carnuntum từng là nhà cho 50.000 người trong gần 400 năm. "Heidentor" – tàn dư của thành phố quân sự...

Ghi nhận đầu tiên cho thấy tên Áo có từ năm 996, nơi nó được nhắc đến là Ostarrîchi, đề cập đến lãnh thổ của dòng họ Babenberg. Năm 1156, Privilegium Minus thưởng Áo cho một vị công tước. Năm 1192, dòng họ Babenberg cũng giành lại được các công quốc của Styria. Với cái chết của Frederick II năm 1246, dòng họ Babenberg bị đập tắt. Kết quả là, Ottokar II của Bohemia nắm quyền kiểm soát hoàn toàn công quốc của Áo, Styria và

Carinthia. Triều đại của ông đã kết thúc với thất bại của mình tại Dürnkrut dưới bàn tay Rudolph I của Đức vào 1278. Sau đó, cho đến khi Thế chiến I, lịch sử của Áo phần lớn do triều đại Habsburg cầm quyền. Với vai trò trung tâm của mình, từ lâu giáo dục Áo đã được đánh giá cao và có một truyền thống lâu dài; thu hút đông đảo sinh viên du học Áo với lịch sử 650 năm đào tạo giáo dục bậc cao.

Tổng quan kinh tế

Áo là một quốc gia có nền kinh tế thị trường phát triển với lực lượng lao động lành nghề và có mức sống cao. Nền kinh tế Áo liên kết chặt chẽ với các nền kinh tế khác của EU đặc biệt là của Đức, đối tác thương mại lớn thứ ba của khối và còn là đối tác thương mại lớn của Mỹ. Nền kinh tế của Áo có khu vực dịch vụ lớn, khu vực công nghiệp mạnh và khu vực nông nghiệp nhỏ, nhưng nông nghiệp rất phát triển.

Kinh tế Áo tăng trưởng cao trong năm 2017, với mức tăng 2,9% GDP. Xuất khẩu của Áo, chiếm khoảng 60% GDP, đã tăng 8,2% trong năm 2017. Tỷ lệ thất nghiệp của Áo giảm 0,3% xuống 5,5%, mức thấp theo tiêu chuẩn châu Âu, nhưng vẫn ở mức cao thứ hai kể từ khi Chiến tranh Thế giới thứ 2 kết thúc bởi vì do số lượng người tị nạn và người di cư EU gia nhập thị trường lao động Áo ngày càng tăng.

Áo có vị thế tài chính so sánh thuận lợi với các nước khác trong khu vực đồng euro. Mức thâm hụt ngân sách ở mức thấp 0,7% GDP vào năm 2017 và nợ công lại giảm xuống còn 78,4% GDP vào năm 2017, sau khi đạt mức cao nhất sau chiến tranh là 84,6% vào năm 2015. Chính phủ Áo đã công bố kế hoạch cân bằng ngân sách vào năm tài khóa. 2019.

Năm 2017 với chiến dịch vận động dựa trên những cam kết giảm tệ quan liêu, nâng cao hiệu quả khu vực công, giảm các biện pháp bảo vệ thị trường lao động và cung cấp các khuyến khích đầu tư tích cực Áo đã bầu ra một chính phủ mới ủng hộ doanh nghiệp .

- **Các chỉ số kinh tế, thương mại cơ bản**

- + **GDP (trương đồng sức mua - PPP):** 441 tỷ USD (số liệu năm 2017), xếp hàng 45 trên thế giới .
- + **GDP (tỉ giá chính thức):** 417,4 tỷ USD (số liệu năm 2017)
- + **Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế:** 3% (số liệu năm 2017)
- + **GDP trên đầu người (PPP):** 50.000usd/người/ năm (số liệu năm 2017), xếp thứ 31 trên thế giới.
- + **GDP - Theo lĩnh vực (ước tính năm 2017)**
 - Nông nghiệp: 1.3%
 - Công nghiệp: 28.4%
 - Dịch vụ: : 70.3%
- + **Lực lượng lao động:** (ước tính năm 2017) : 4,26 triệu lao động, xếp hàng 90 trên thế giới
- + **Lực lượng lao động phân theo ngành nghề:** (ước tính năm 2017)
 - Nông nghiệp: 0.7%
 - Công nghiệp: 25.2%
 - + Dịch vụ: 74.1%
- + **Tỉ lệ thất nghiệp:** 5.5% (ước tính năm 2017), xếp hàng 80 trên thế giới .
- + **Dân số dưới mức nghèo:** Chiếm 3% dân số (ước tính năm 2017)
- + **Ngân sách** (ước tính năm 2017)
 - Thu: 201,7 tỷ usd

- + Chi: 204,6
- + **Thuế và thu khác:** chiếm 48,3% GDP (ước tính năm 2017), xếp hàng 18 trên thế giới
- + **Thâm hụt ngân sách:** chiếm -0,7% của GDP (ước tính năm 2017), xếp hàng 67 trên thế giới
- + **Nợ công:** chiếm 78,6 GDP (ước tính năm 2017)
- + **Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):** 2,2% (ước tính năm 2017), xếp hàng 111 trên thế giới
- + **Các sản phẩm nông nghiệp:** các loại ngũ cốc, khoai tây, rượu vang, trái cây, sản phẩm sữa, gia súc, lợn, gia cầm, gỗ xẻ và các sản phẩm lâm nghiệp khác.
- + **Các ngành công nghiệp:** thiết bị xây dựng, máy móc, phương tiện và phụ tùng, thực phẩm, kim loại, hóa chất, gỗ và giấy, điện tử, du lịch.
- + **Xuất khẩu:** ước tính năm 2017

-Kim ngạch xuất khẩu : 156,7 tỷ usd, xếp hàng 32 trên thế giới.

-Đối tác xuất khẩu chủ yếu : Đức chiếm 29.4%, Hoa Kỳ chiếm 6.3%, Ý chiếm 6.2%, Thụy Sĩ chiếm 5.1%, Pháp 4.8%, Slovakia 4.8% trên tổng kim ngạch xuất khẩu.

- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu : máy móc thiết bị, xe có động cơ và các bộ phận, hàng hóa sản xuất, hóa chất, sắt thép, thực phẩm.

- + **Nhập khẩu :** ước tính năm 2017
- + **Kim ngạch nhập khẩu :** 158,1 tỷ usd, xếp hàng 28 trên thế giới
- + **Đối tác xuất nhập chủ yếu :** Đức chiếm 41.8%, Ý chiếm 5.8%, Thụy sĩ chiếm

5.5%, cộng hòa Czech chiếm 4.4%, Hà Lan chiếm 4.2% trên tổng kim ngạch nhập khẩu.

- + **Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu** : máy móc thiết bị, xe có động cơ, hóa chất, các mặt hàng kim loại, dầu và sản phẩm dầu, khí tự nhiên; thực phẩm.

Môi trường đầu tư của Áo

Chính sách đầu tư trực tiếp nước ngoài

Chính phủ Áo luôn hoan nghênh chào đón các dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào, đặc biệt khi những khoản đầu tư có tiềm năng tạo ra việc làm mới, hỗ trợ các lĩnh vực công nghệ tiên tiến, thúc đẩy phát triển các ngành thâm dụng vốn và khả năng liên kết với R&D.

Cơ quan xúc tiến đầu tư quốc gia của Áo, Cơ quan Doanh nghiệp Áo (ABA) là đầu mối liên hệ đầu tiên của các công ty nước ngoài muốn thành lập doanh nghiệp tại Áo. Tại đây cơ quan cung cấp thông tin tổng thể và chi tiết về nước Áo như một địa điểm đến kinh doanh, hỗ trợ xác định các địa điểm phù hợp để đầu tư vào lĩnh vực đầu tư xanh và tư vấn thành lập công ty. ABA cung cấp các dịch vụ của mình hoàn toàn miễn phí.

Chính phủ Áo có thể áp đặt các yêu cầu về tính hiệu quả khi các nhà đầu tư nước ngoài tìm kiếm hỗ trợ tài chính hoặc hỗ trợ khác từ chính phủ, mặc dù không có yêu cầu về tính hiệu quả để xin ưu đãi thuế. ABA không có yêu cầu công dân Áo phải nắm giữ cổ phần trong các khoản đầu tư nước ngoài hoặc chuyển giao công nghệ và không có yêu cầu đối với các nhà đầu tư nước ngoài sử dụng nguyên liệu trong nước để sản xuất hàng hóa hoặc công nghệ.

Để đăng ký một công ty mới hoặc mở một công ty con tại Áo, trước tiên một công ty phải được liệt kê trong sổ đăng ký Công ty Áo tại một tòa án địa phương. Bước tiếp theo là tìm kiếm xác nhận đăng ký từ Phòng Kinh tế Liên bang Áo (WKO) để xác nhận rằng

công ty thực sự là một doanh nghiệp mới. Sau đó, nhà đầu tư phải công chứng 'tuyên bố thành lập', đặt cọc yêu cầu vốn tối thiểu vào một ngân hàng của Áo, đăng ký với cơ quan thuế, đăng ký với cơ quan thương mại cấp quận, đăng ký nhân viên về an sinh xã hội và đăng ký với thành phố nơi doanh nghiệp sẽ đặt trụ sở. Bắt buộc trở thành tư cách thành viên của WKO là đối với tất cả các doanh nghiệp ở Áo.

Các cơ quan của Áo không bắt buộc các nhà đầu tư tiếp tục đầu tư ở nước này, nhưng WKO thực hiện các cuộc thăm dò ý kiến hàng năm giữa các thành viên để đo lường mức độ hài lòng của doanh nghiệp với môi trường kinh doanh tại Áo, do đó đưa ra cảnh báo sớm cho chính phủ về các vấn đề mà nhà đầu tư mong muốn.

Tại Áo, các ưu đãi thuế hiện bị hạn chế đối với một số nguyên nhân (chủ yếu là đội cứu hỏa, quyền góp cho các hoạt động xã hội, khoa học, R&D, bảo tồn và nghệ thuật).

Vào tháng 4 năm 2019, chính phủ Áo thông báo rằng họ sẽ sớm hoàn tất kế hoạch tăng hơn 200 triệu EUR tiền thuế từ các doanh nghiệp internet. Bộ ba gói thuế lần đầu tiên vào tháng 1 năm 2019 bao gồm thuế 5% đối với việc bán quảng cáo nhắm vào các công ty như Google hoặc Facebook của Alphabet. Hiện tại chính phủ yêu cầu đối với các nền tảng trực tuyến như Airbnb phải báo cáo các giao dịch mà họ sắp xếp cho cơ quan thuế của Áo và phải chịu trách nhiệm nếu chủ nhà không đánh thuế thu nhập cho thuê của họ. Hai phần ba doanh thu dự kiến sẽ đến từ các nhà bán lẻ trực tuyến từ các quốc gia không thuộc EU, chẳng hạn như Alibaba Group Holding. Các công ty này sẽ phải trả VAT cho hàng hóa có giá trị thấp vì việc miễn thuế cho các đơn hàng dưới 22 EUR sẽ bị loại bỏ dần.

Sáng kiến của chính phủ về việc cắt giảm thuế ngân hàng của Áo vào năm 2016 nhằm phục hồi tăng trưởng tín dụng sẽ tạo thêm động lực tích cực cho nền kinh tế. Để đổi lấy khoản thanh toán một lần (số tiền này không được tiết lộ), các ngân hàng Áo sẽ có thể khấu trừ các khoản đóng góp của họ vào quỹ bảo lãnh tiền gửi và nghị quyết ngân hàng EU. Trước khi cải cách thuế ngân hàng, các ngân hàng của Áo phải đối mặt với một trong

những mức thuế cao nhất ở EU điều này gây cản trở lợi nhuận ngân hàng.

Áo cung cấp các khoản ưu đãi về tài chính và thuế (trong giới hạn chính sách cạnh tranh của EU) cho các công ty đang thực hiện các dự án ở các khu vực kinh tế kém phát triển. Wirtschaftsservice của Áo là một tổ chức chính phủ cung cấp các ưu đãi tài chính cho các doanh nghiệp. Các ưu đãi tài chính do chính quyền liên bang, tiểu bang và địa phương của Áo cung cấp để thúc đẩy việc đầu tư được hỗ trợ như nhau cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, bao gồm các ưu đãi về thuế, cho vay ưu đãi, bảo lãnh và trợ cấp khoản vay. Hầu hết các khoản ưu đãi đều nhắm vào các khoản đầu tư đáp ứng các tiêu chí cụ thể như tạo việc làm và sử dụng công nghệ tiên tiến. Chính phủ cũng trợ cấp thuế và trợ cấp tiền mặt cho việc đào tạo nâng cao nhân viên và chi tiêu cho R&D các công ty khởi nghiệp

Dịch vụ Thị trường Lao động Áo cung cấp các khoản tài trợ để tạo việc làm và đào tạo phát triển nhân sự.

Không có hạn chế nào về ngành nghề đầu tư hoặc địa điểm đầu tư đối với đầu tư nước ngoài. Cuộc cải cách thuế được thực hiện vào năm 2016 nhằm mục đích kích thích nền kinh tế, thuế doanh nghiệp tương đối thấp (25% thuế khoán).

Các nhà đầu tư tiềm năng nên đưa quá trình ra quyết định đầu tư của họ các quy định nghiêm ngặt về môi trường và đánh giá tác động môi trường của Áo. Các nhà cung cấp năng lượng phải nằm trong tay công chúng trên 50% điều này tạo ra gánh nặng cho các khoản đầu tư vào lĩnh vực năng lượng. Các quy định về trách nhiệm pháp lý nghiêm ngặt trong lĩnh vực nông nghiệp đã hạn chế hoạt động nghiên cứu và hầu như cấm việc trồng trọt, tiếp thị hoặc phân phối cây trồng công nghệ sinh học. Tình hình này khó có thể cải thiện đối với các nhà sản xuất công nghệ sinh học dưới thời chính phủ liên minh mới.

Không có việc giới hạn chính về hình thức sở hữu một doanh nghiệp tại Áo. Một giám đốc quản lý địa phương phải được bổ nhiệm cho bất kỳ doanh nghiệp mới thành lập nào.

Luật Người nước ngoài của Áo quy định giấy phép cư trú đối với các công dân không thuộc Liên minh Châu Âu để thành lập và sở hữu một doanh nghiệp, bao gồm quyền điều hành doanh nghiệp. Nhiều ngành nghề của Áo được quy định chỉ được cấp khi đáp ứng một số điều kiện quan trọng, chẳng hạn như chứng chỉ năng lực và sự công nhận của nền giáo dục nước ngoài.

Không có giới hạn về quyền sở hữu của các doanh nghiệp tư nhân. Chính phủ Áo duy trì việc sàng lọc đầu tư để tiếp quản từ 25% trở lên trong các lĩnh vực an ninh quốc gia và dịch vụ công chẳng hạn như năng lượng và cung cấp nước, dịch vụ viễn thông và giáo dục. Quy trình sàng lọc hiếm khi được sử dụng kể từ khi được giới thiệu vào năm 2012.

Chương 2: Kinh doanh ở Áo

Các chỉ số kinh tế trọng điểm và thống kê thương mại

Mặc dù quy mô thị trường nước Áo nhỏ nhưng Áo là một thị trường giàu có với GDP lớn thứ 27 và GDP bình quân đầu người cao thứ 14 trên thế giới. Nền kinh tế đa dạng và mang tính quốc tế cao. Tỷ trọng ngành sản xuất chiếm 26% GDP của Áo và hơn 60% sản phẩm chế tạo được xuất khẩu. Áo có tỷ lệ thất nghiệp ở mức vừa phải và tình hình xã hội ổn định. Từ năm 2013 đến năm 2017, GDP của Áo tăng trưởng ổn định nhưng kể từ đó đã giảm đi phần nào theo xu hướng toàn cầu với tốc độ tăng trưởng dự kiến là 1,7% cho năm 2019.

Áo là một quốc gia an toàn, nơi nền dân chủ và pháp quyền được thiết lập vững chắc. Bảng xếp hạng doanh nghiệp toàn cầu của Áo cũng nằm trong top tốt nhất trên toàn thế giới, với Báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới xếp Áo ở vị trí thứ 26 trong số 190 quốc gia và Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp hạng Áo ở vị trí 14 trong số 175 quốc gia.

Chi phí nhân công ở Áo là 40 đô la mỗi giờ vào năm 2018 đây là chi phí lao động theo giờ xếp hạng cao thứ 8 ở EU.

Thương mại

Nền kinh tế Áo mang tính quốc tế hóa cao. Tổng kim ngạch nhập khẩu của Áo đạt 184 tỷ USD trong năm 2018 với xuất khẩu là 177 tỷ USD.

Các đối tác thương mại hai chiều quan trọng nhất của Áo là Đức, tiếp theo là Ý, Hoa Kỳ và Thụy Sĩ. Liên minh châu Âu chiếm 70% ngoại thương của Áo, trong đó Đức chiếm khoảng 30% giá trị đó.

Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Áo sau Đức và là đối tác thương mại lớn thứ ba trên toàn thế giới. Thương mại song phương Mỹ-Áo có xu hướng tăng do các mối

quan hệ kinh doanh và công nghiệp chặt chẽ.

Tình hình chính trị và các vấn đề khác có ảnh hưởng đến thương mại

Tháng 5 năm 2019

Thủ tướng Sebastian Kurz đã bị xóa khỏi chức vụ của mình sau một cuộc bỏ phiếu bất tín nhiệm.

Tháng 09 năm 2019

Cuộc bầu cử lập pháp được tổ chức tại Áo vào ngày 29 tháng 9 để bầu ra Hội đồng Quốc gia số 27, hạ viện của lưỡng viện Áo. Các cuộc bầu cử nhanh chóng được tổ chức sau sự sụp đổ của liên minh Đảng Nhân dân Áo (ÖVP) cầm quyền - Đảng Tự do của Áo và thông báo về việc từ chức của phó thủ tướng Heinz - Christian Strache vào tháng 5 năm 2019. ÖVP đã giành chiến thắng trong cuộc bầu cử lập pháp với 37,5% ủng hộ, giành được 71 ghế, trong khi vị trí thứ hai là SPÖ chỉ có 21,2% và 40 ghế.

Tháng 11 năm 2019

Theo thông cáo báo chí, EIB đã cung cấp khoản vay 90 triệu EUR (99,8 triệu USD) để hỗ trợ các biện pháp mở rộng lưới điện của Energie Steiermark nhằm tích hợp các dự án năng lượng tái tạo và năng lượng hiệu quả ở Áo. Nguồn tài chính sẽ được hướng đến đầu tư bền vững vào 30.000 km lưới điện ở Styria.

Tháng 3 năm 2020

Đường sắt Liên bang Áo đã công bố kế hoạch đầu tư khoảng 1,1 tỷ EUR (1,2 tỷ USD) vào các dự án cơ sở hạ tầng đường sắt trên khắp các bang Styria, Tirol và Vorarlberg. Các lĩnh vực chính đầu tư sẽ là hiện đại hóa các tuyến đường sắt, các điểm dừng mới và các bãi đậu xe bổ sung. Việc xây dựng các công trình đậu và đi xe tại các ga xe lửa và mở rộng tuyến đường đôi.

Vào ngày 12 tháng 3, theo chương trình mua tài sản hiện có (APP) cũng như các cuộc đấu giá tạm thời bổ sung đối với toàn bộ phân bổ cố định Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) đã quyết định cung cấp hỗ trợ chính sách tiền tệ thông qua việc mua thêm tài sản trị giá 120 tỷ EUR cho đến cuối năm 2020. Ngân hàng cũng tăng cường khả năng thanh khoản tạm thời ở mức lãi suất tiền gửi cơ sở và các điều khoản ưu đãi hơn đối với các hoạt động tái cấp vốn dài hạn có mục tiêu hiện có trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 6 năm 2021.

Để giảm thiểu tác động kinh tế đối với Covid - 19, vào ngày 15 tháng 3, chính phủ Áo đã công bố tổng gói tài chính lên tới 38 tỷ EUR (khoảng 9% GDP). Tài trợ bao gồm 9 tỷ EUR bảo lãnh cho các công ty bao gồm cả các nhà xuất khẩu và ngành du lịch và 10 tỷ EUR cho việc hoãn nộp thuế thu nhập cá nhân và doanh nghiệp (cho năm 2020), đóng góp an sinh xã hội (trong 3 tháng) và thanh toán thuế VAT (cho đến cuối tháng 9 năm 2020).

Những thách thức thị trường

- Các nhà xuất khẩu nước ngoài có thể đối mặt với những thách thức sau đây khi thâm nhập thị trường Áo :
- Đầu tiên, đó là thách thức về khoảng cách địa lý. Đức đối tác thương mại hàng đầu của Áo ở cùng múi giờ và có cùng ngôn ngữ cũng như văn hóa tương tự.
- Thách thức thứ hai kể đến đó là gánh nặng quy định, thường là ngoài các tiêu chuẩn tối thiểu của EU. Các đối tác kinh doanh của Áo yêu cầu cung cấp thông tin chi tiết về sản phẩm để cơ quan nhà nước điều tra những loại quy định đăng ký, vận chuyển, lưu trữ và tiêu hủy nào sẽ được áp dụng. Quá trình thâm nhập thị trường Áo có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn so với nhiều nước khác.
- Cuối cùng, hầu hết người Áo rất sợ rủi ro. Đặc điểm này có thể gây khó khăn cho

việc giới thiệu sản phẩm mới hoặc trình bày các sáng kiến kinh doanh. Cách tốt nhất để chống lại xu hướng này là giảm thiểu rủi ro của công ty tại thị trường này bằng cách dành thời gian để lập kế hoạch chi tiết cho các tình huống thị trường và giới thiệu sản phẩm mới tại thị trường, công ty nên tập trung vào các kết quả đã được chứng minh thực tế hiệu quả sử dụng.

Cơ hội thị trường

Các ngành có triển vọng tốt nhất cho các nhà xuất khẩu sang Áo, như được liệt kê :

- Dược phẩm
- Các thiết bị y tế
- Du lịch lữ hành
- Giáo dục
- Những sản phẩm nông nghiệp

Chiến lược thâm nhập thị trường

Cách tốt nhất cho các nhà xuất khẩu nước ngoài thâm nhập thị trường sang Áo sẽ phụ thuộc vào lĩnh vực cụ thể và mục tiêu kinh doanh. Sau đây là một số kiến nghị dành cho nhà xuất khẩu:

- Các công ty quan tâm đến việc hợp tác với chính phủ Áo được quan tâm tốt nhất bằng cách hợp tác với một công ty địa phương. Một nguồn thông tin tốt về các đối tác tiềm năng là cơ sở dữ liệu TED của EU.
- Những công ty đang muốn tìm một đại lý hoặc nhà phân phối thì nên nghĩ đến ngoài biên giới quốc gia.

- Áo là một thị trường phát triển với định hướng toàn cầu. Điều quan trọng là các nhà xuất khẩu phải đầu tư thời gian để nghiên cứu quy mô thị trường, nhu cầu, kênh phân phối và môi trường pháp lý cho sản phẩm hoặc dịch vụ cụ thể của họ. Thông tin này sẽ có giá trị trong việc thúc đẩy kinh doanh với các đối tác Áo hoặc khách hàng tiềm năng.
- Các công ty đã xuất khẩu sang các nước thành viên EU khác sẽ thấy môi trường pháp lý tổng thể ở Áo là khá quen thuộc. Tuy nhiên, các quy định cấp quốc gia khác của Áo cũng có thể được áp dụng.

Chương 3: Môi trường chính trị và kinh tế

Tình hình chính phủ và chính trị

Áo theo chế độ cộng hòa nghị viện với mô hình nhà nước có cấu trúc cấp Chính quyền Liên bang, Chính quyền bang và Chính quyền xã.

1. Tổng thống là nguyên thủ quốc gia, trực tiếp do dân bầu với nhiệm kỳ 6 năm và có thể được bầu lại một lần ngay sau khi kết thúc nhiệm kỳ đầu. Tổng thống là tổng tư lệnh quân đội quốc gia, có quyền bổ nhiệm hoặc bãi miễn Nội các, các quan chức dân sự và đại diện của Áo ở nước ngoài, giải tán Quốc hội và ký các đạo luật hợp hiến. Tổng thống Áo hiện nay là ông Alexander van der Bellen, nhậm chức vào ngày 26/01/2017.

2. Cơ quan lập pháp bao gồm Hội đồng Liên bang (Thượng viện) và Quốc hội Liên bang (Hạ viện).

- Hội đồng Liên bang (Bundesrat): có 62 đại biểu, là cơ quan đại diện cho lợi ích của các bang tại Liên bang, gồm các nghị sỹ được Hội đồng bang của các bang cử ra theo tỷ lệ thuận với dân số của từng bang (Tối thiểu là 3, tối đa là 12 nghị sỹ). Theo quy định của Hiến pháp, Hội đồng Liên bang có quyền phủ quyết các đạo luật đã được Quốc hội thông qua trong thời hạn 8 tuần. Tuy nhiên, trong thực tế nếu Quốc hội đưa ra “Nghị quyết kiên quyết” (Beharrungsbeschluss), thì việc việc phủ quyết không còn hiệu lực. Hội đồng liên bang chỉ có quyền phủ quyết tuyệt đối (Veto) khi các đạo luật mới hạn chế các quyền hạn của các Bang đã được ghi trong Hiến pháp. Chủ tịch Hội đồng Liên bang hiện nay là bà Sonja Ledl-Rossmann (Đảng Nhân dân Áo).

- Quốc hội Liên bang (Nationalrat) là cơ quan đại diện của nhân dân, do dân trực tiếp bầu ra với nhiệm kỳ 5 năm, có nhiệm vụ ban hành các văn bản luật, giám sát việc thực thi pháp luật và là diễn đàn chính trị của các đảng phái. Chỉ có các đảng đạt được từ 4 % số

phiếu bầu trong bầu cử Quốc hội Liên bang mới được có mặt trong Quốc hội Liên bang. Tổng số ghế trong Quốc hội Liên bang (nhiệm kỳ 24) hiện nay là 183, với 5 đảng phái: Đảng Dân chủ xã hội (57 ghế), Đảng Nhân dân (51 ghế), Đảng Tự do (34 ghế), Đảng vì Tương lai nước Áo (21 ghế) và Đảng Xanh (20 ghế). Chủ tịch Quốc hội Liên bang hiện nay là bà Doris Bures (Đảng Dân chủ xã hội).

3. Chính phủ Liên bang: Thủ tướng thường là chủ tịch đảng đạt được nhiều phiếu nhất trong kỳ bầu cử Quốc hội Liên bang. Thủ tướng đứng đầu Chính phủ Liên bang, do Quốc hội chỉ định và được Tổng thống bổ nhiệm. Các thành viên của nội các được Tổng thống bổ nhiệm theo đề nghị của Thủ tướng. Thủ tướng điều hành công việc của Nội các, nhưng không có quyền chỉ thị cho các bộ trưởng. Nội các có thẩm quyền quyết định các dự luật trước khi trình Quốc hội. Vì Nội các áp dụng nguyên tắc nhất trí, nên tất cả các dự luật đưa ra đều phải có tất cả chữ ký của các bộ trưởng. Do vậy, bộ trưởng nào cũng có quyền phủ quyết và không thể quyết định được điều gì nếu nó đi ngược lại ý muốn của bộ trưởng khác.

Do luật bầu cử của Áo rất phức tạp nên hiếm khi có đảng nào có thể tự thành lập chính phủ mà thường phải liên minh với đảng khác. Trong một liên minh, Thủ tướng chia quyền điều phối nội các cho Phó Thủ tướng, thường là chủ tịch của đảng liên minh trong chính phủ. Số lượng bộ trưởng trong mỗi nội các khác nhau. Việc phân ghế bộ trưởng tùy thuộc vào kết quả đàm phán giữa các đảng liên minh. Chính phủ hiện nay là chính phủ liên minh giữa Đảng Dân chủ xã hội và Đảng Nhân dân lãnh đạo.

- Bầu cử: Tất cả các thiết chế chính trị phù hợp với Hiến pháp đều được thiết lập thông qua bầu cử trực tiếp (Quốc hội Liên bang, Tổng thống và Quốc hội Bang) hoặc gián tiếp (Hội đồng Liên bang). Mọi công dân Áo đủ 16 tuổi đều có quyền tham gia bầu cử trên cơ sở bình đẳng, trực tiếp, bỏ phiếu kín. Ngoài ra, còn có các công cụ của nền dân chủ trực tiếp như trưng cầu dân ý và sáng kiến công dân, cho phép công dân tham gia trực tiếp vào quá trình quyết định các vấn đề chính trị.

Kết quả kỳ bầu cử Quốc hội Liên bang gần đây nhất (ngày 29/9/2013): Đảng Xã hội (27,1%), Đảng Nhân dân (23,8%), Đảng Tự do (21,4%), Đảng Xanh (11,5%).

- Nền hành chính cấp bang: Áo có 9 bang, trong đó Viên vừa là thủ đô, vừa là một bang. Đứng đầu mỗi bang là Thống đốc bang. Trong những vấn đề liên quan đến bang, vai trò của Thống đốc bang cũng tương tự như vị trí của Thủ tướng Liên bang đối với các bộ trưởng của mình - tức là không phải quan hệ của cấp trên với cấp dưới. Đối với những vấn đề quan trọng của bang, chính quyền bang quyết định như là một tổ chức mang tính tập thể. Đối với những vấn đề liên quan gián tiếp đến quản lý của Liên bang, Thống đốc bang hành động theo thẩm quyền hành chính, một mặt phải thực hiện các chỉ thị của Bộ trưởng Liên bang, mặt khác được quyền ra chỉ thị cho các thành viên thuộc chính quyền bang thực hiện.

Vào ngày 18 tháng 5 năm 2019, Phó thủ tướng FPOe Strache đã từ chức sau khi một ngày trước đó phát hành một video liên quan đến ông bị cáo buộc trong một vụ bê bối tài chính chiến dịch liên quan đến một nhà tài phiệt Nga. Sự kiện đó phát động lời kêu gọi bầu cử nhanh chóng và cuối cùng là dẫn đến sự sụp đổ của liên minh OeVP (trung phải) - FPOe đang cầm quyền. Sau đó, Thủ tướng Kurz (OeVP) và nội các lâm thời của ông đã mất một cuộc bỏ phiếu bất tín nhiệm tại Quốc hội vào ngày 27 tháng 5 năm 2019. Tổng thống Van der Bellen đã bổ nhiệm một Thủ tướng lâm thời, cựu Chủ tịch Tòa án Hiến pháp Brigitte Bierlein, lãnh đạo một chính phủ lâm thời của hầu hết sự nghiệp.

Để biết thêm thông tin cơ bản về môi trường chính trị và kinh tế của Áo, vui lòng nhấp vào liên kết sau:

<https://www.state.gov/countries-areas/austria/>.

Sơ nét về nền kinh tế Áo

Trước Thế chiến II, tại Áo người nông dân sản xuất 72% nhu cầu lương thực của quốc

gia. Với việc sử dụng rộng rãi phân bón thương mại, cơ giới hóa và các phương pháp khoa học, họ đã tăng đều đặn tỷ lệ đó lên 90% vào giữa những năm 1990, mặc dù Áo chưa có đến 20% diện tích đất thích hợp cho canh tác. Các loại cây trồng chính là lúa mì và các loại ngũ cốc khác, củ cải đường và khoai tây. Áo cũng trồng nhiều loại rau và trái cây khác, cũng như nho để làm rượu vang. Hầu hết nông dân chăn nuôi lợn, cừu và bò sữa, từ đó họ lấy thịt, len, sữa, pho mát và bơ.

Với việc tăng cường cơ giới hóa, số lượng người làm việc trong nông nghiệp giảm xuống và vào giữa những năm 1990, khoảng 7% dân số làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp. Hầu hết các trang trại đều có quy mô nhỏ và do các gia đình sở hữu và điều hành. Nhiều gia đình nông dân bổ sung thu nhập bằng cách cho thuê phòng hoặc làm hướng dẫn viên du lịch hoặc hướng dẫn viên trượt tuyết.

Áo sản xuất dầu mỏ và khí đốt tự nhiên để đáp ứng nhu cầu của mình, đồng thời nước này cũng khai thác than, quặng sắt, đồng, chì, kẽm, antimon và graphit được sử dụng trong công nghiệp. Các con sông của nó được khai thác để sản xuất năng lượng thủy điện, cung cấp một phần đáng kể nhu cầu năng lượng của quốc gia với phần thặng dư để xuất khẩu sang các nước láng giềng. Áo cũng có những khu rừng dồi dào cung cấp nguyên liệu cho gỗ xẻ, sản phẩm giấy và nhiên liệu. Việc bảo tồn đã giúp bảo vệ đất canh tác khỏi lở đất và xói mòn.

Nền sản xuất Áo được công nghiệp hóa cao nhưng Áo có các chuyên gia có tay nghề cũng được đánh giá cao và có thể tìm thấy trong các sản phẩm như đồ da, đồ gốm, đồ trang sức, tranh khắc gỗ và thủy tinh thổi.

Chính sách thương mại

Áo gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 1 năm 1995 và là thành viên của Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại từ năm 1951. Nước này cũng là một quốc gia thành viên của EU. Tất cả các quốc gia thành viên EU đều là thành viên của

WTO, EU cũng vậy.

Áo áp dụng Biểu thuế đối ngoại chung của EU, có nghĩa là hàng hóa được sản xuất và nhập khẩu từ trong EU không phải chịu phí hải quan. Mức thuế trung bình đối với các nước EU là 1,5%, thuộc hàng thấp nhất trên toàn cầu. Thuế đối với các nước ngoài châu Âu cũng tương đối thấp, đặc biệt là đối với hàng hóa sản xuất (trung bình 4,2%). Tuy nhiên, các mặt hàng dệt may (thuế suất cao và hệ thống hạn ngạch) và chế biến thực phẩm (thuế trung bình 17,3% và nhiều hạn ngạch thuế quan) vẫn được áp dụng các biện pháp bảo hộ. Hầu hết các đối tác thương mại lớn của nước này đều nằm trong EU, do đó rủi ro ít rõ ràng hơn.

Áo tham gia rất tốt vào chuỗi cung ứng xuất khẩu của Đức, nơi chiếm hơn một phần ba sản lượng xuất khẩu của nước này. Tăng trưởng kinh tế ở Đức có tầm quan trọng đặc biệt đối với khu vực bên ngoài của Áo.

Ngành xuất khẩu của Áo chủ yếu tập trung vào châu Âu nơi tiêu thụ trung bình gần 80% hàng xuất khẩu trong nước. Năm 2018, Hoa Kỳ chiếm 6,4% xuất khẩu của Áo. Trong nỗ lực thúc đẩy và đa dạng hóa thương mại, việc cải thiện các tuyến đường thương mại đặc biệt là với các nền kinh tế mới nổi đang mở rộng nhanh chóng ở châu Á, đang trở thành một ưu tiên. Để đạt được mục tiêu này, Đường sắt Liên bang Áo, cùng với các đối tác đường sắt quốc gia ở Nga, Slovakia và Ukraine đã thành lập một công ty liên doanh để liên kết Châu Âu với Đông Á theo các tuyến đường sắt rộng, với Vienna trở thành một trung tâm vận chuyển hàng hóa đường sắt lớn. Tuyến hàng hóa mới hứa hẹn sẽ nhanh chóng và thân thiện hơn với môi trường so với tuyến đường bộ và đường biển, tiết kiệm đến 20 ngày cho hàng hóa di chuyển đến và đi từ Nhật Bản, Trung Quốc Đại lục và Hàn Quốc. Một giai đoạn dự án quan trọng là tuyến đường dài 400 km trị giá 6,7 tỷ EUR nối Slovakia và Vienna, đang trong giai đoạn lập kế hoạch. Sau khi hoàn thành các đánh giá tác động môi trường và các đánh giá khác ở hai nước, dự án dự kiến sẽ mất 8 năm để xây dựng.

EU đã áp đặt nhiều biện pháp chống bán phá giá đối với nhiều loại sản phẩm, chủ yếu trong lĩnh vực dệt may, linh kiện, thép, sắt và máy móc đối với hàng hóa đến từ Trung Quốc và một số quốc gia châu Á khác để bảo vệ các ngành sản xuất trong nước.

Năm 2016, Ủy ban Châu Âu (EC) đã đưa ra cơ chế cấp phép nhập khẩu đối với các sản phẩm thép vượt quá 2,5 tấn. Quy định sẽ có hiệu lực đến ngày 15 tháng 5 năm 2020.

Vào tháng 3 năm 2016, EC đã áp đặt mức thuế đối kháng dứt điểm (8,7% hoặc 9,0%) đối với hàng hóa nhập khẩu bao gồm phần lớn các sản phẩm dệt may có xuất xứ từ Ấn Độ.

Vào ngày 1 tháng 1 năm 2017, EU đã áp thuế nhập khẩu bổ sung đối với một số loại trái cây và rau quả nếu số lượng hàng hóa vượt quá mức khối lượng quy định trong thời hạn áp dụng quy định.

Vào ngày 15 tháng 11 năm 2017, EC đã phân bổ tổng trị giá 62 triệu EUR (74,4 triệu USD) để tài trợ cho các chiến dịch quảng bá các sản phẩm nông nghiệp của EU được thực hiện trên thị trường nội địa cho năm 2018. Ngân sách bao gồm các chương trình quảng bá hàng hóa EU vào việc quảng cáo trái cây, rau quả và thịt cừu và dê tại thị trường nội địa .

Tổng cộng EU áp đặt 39 biện pháp chống bán phá giá duy nhất, ảnh hưởng đến 19 quốc gia. Trung Quốc có số lượng điều khoản chống bán phá giá lớn nhất đối với nước này. Có tương đối ít dòng thuế hơn, với chỉ 23 mức thuế áp dụng cho hàng nhập khẩu.

Ngành Du lịch

Du lịch đóng góp một phần đáng kể cho nền kinh tế, đặc biệt là các khu nghỉ mát trượt tuyết trên dãy Alps và các điểm tham quan văn hóa ở Vienna và Salzburg.

Ngành công nghiệp trọng điểm tại Áo

Lĩnh vực sản xuất : Sản xuất là lĩnh vực mạnh nhất của nền kinh tế Áo, chiếm 1/3 lực

lượng lao động và khoảng 40% tổng sản phẩm quốc nội. Quặng sắt là nguồn tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất của Áo bao gồm kim loại và các sản phẩm kim loại, đặc biệt là sắt và thép, dẫn đầu lĩnh vực sản xuất. Các sản phẩm chính bao gồm xe có động cơ, đầu máy, máy móc và thiết bị hạng nặng, thiết bị điện tử tùy chỉnh và công cụ. Các mặt hàng sản xuất chính khác bao gồm hóa chất, dầu mỏ, than chì, sản phẩm gỗ và giấy, hàng dệt may, sản phẩm thuốc lá, đồ uống và thực phẩm chế biến.

Ngành bán buôn: Đức là đối tác thương mại chính của Áo, Áo nhập khẩu dầu thô, máy móc thiết bị, hóa chất và sản phẩm chế tạo, dược phẩm và một số thực phẩm. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Áo là máy móc và thiết bị, điện tử, sản phẩm giấy, quần áo và hàng dệt, kim loại và thiết bị vận tải. Áo gia nhập Liên minh Châu Âu (EU) năm 1995. Nước này cũng tiến hành hoạt động ngoại thương rộng rãi với Ý, Thụy Sĩ và các nước EU khác, cũng như Hoa Kỳ, Nhật Bản và các nước Châu Á khác.

Ngành dược phẩm

Tại Áo ngành dược phẩm chiếm khoảng 16,5% tổng chi tiêu chăm sóc sức khỏe và chiếm 1,8% GDP. Năm 2018, doanh số bán dược phẩm là 8,2 tỷ USD với mức 942 USD trên đầu người. Xu hướng nhập khẩu và xuất khẩu dược phẩm đều tăng những năm gần đây với tốc độ tăng trưởng thị trường ước tính 3,3% hàng năm trong vài năm tới. **Cơ hội thị trường đối với thị trường dược phẩm Áo là:**

- 1) Dân số già
- 2) Sự tiến bộ nhanh chóng trong công nghệ chế tạo dược phẩm đang tạo ra các lựa chọn phương pháp điều trị mới.
- 3) Các phương pháp điều trị mới trong trị bệnh đòi hỏi sử dụng các loại dược phẩm mới .

Dược phẩm được phân phối qua hai kênh: bệnh viện (khoảng 20%) và nhà thuốc / bác sĩ pha chế (khoảng 80%). Năm 2018 Thuốc kê đơn chiếm phần lớn doanh số bán hàng dược

phẩm, đạt 7,2 tỷ đô la.

Chính phủ Áo ưu tiên thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghệ sinh học và đã đạt được thành công đáng kể trong vài năm qua với các khoản đầu tư lớn cho R&D từ Boehringer Ingelheim (Đức) và Octapharma (Thụy Sĩ). Với hơn 330 công ty dược phẩm và công nghệ sinh học đang hoạt động tại Áo, trong đó 175 công ty R&D và nhà sản xuất và 161 công ty bán hàng, dịch vụ, nhà cung cấp.

Nông – Lâm nghiệp

Năm 2018, tổng nhập khẩu nông, lâm nghiệp và cá của Áo là 15,5 tỷ USD và xuất khẩu là 15,3 tỷ USD. Trong đó 84% của tất cả các sản phẩm nông nghiệp nhập khẩu đến từ EU và 79% của tất cả hàng hóa xuất khẩu được chuyển đến các Quốc gia Thành viên EU. Áo là đối tác thương mại nông sản quan trọng nhất là Đức và Ý.

Kết quả thăm dò người tiêu dùng Áo thường bày tỏ sự ưa thích đối với các loại thực phẩm chất lượng cao, được sản xuất theo khu vực và bền vững, nhưng khi nói đến việc mua thực sự thì yếu tố giá dường như là một trong những yếu tố mua hàng chính đối với phần lớn khách hàng Áo. Tuy nhiên đối với một vài trường hợp đặc biệt ngay cả trong nhóm thu nhập thấp hơn cũng sẵn sàng chi nhiều hơn cho các sản phẩm “độc quyền”. Ngoài ra, phân khúc thị trường thu nhập cao hơn và người sành ăn (thường mua thực phẩm giá cao) đang phát triển.

Do thu nhập cao hơn do được giảm thuế, tỷ lệ thất nghiệp thấp, dân số ngày càng tăng bao gồm số lượng người di cư ngày càng tăng và tình hình kinh tế tương đối tốt dẫn đến tiêu dùng cá nhân được dự báo sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao và còn tăng hơn nữa .

Doanh số bán hàng thực phẩm và đồ uống được hưởng lợi từ việc tăng tổng chi tiêu của người tiêu dùng. Trong năm 2018, chi tiêu của người tiêu dùng cho thực phẩm và đồ uống (bao gồm đồ uống có cồn và thuốc lá) ước tính gần 3.500 USD trên đầu người. Tỷ trọng chi tiêu cho thực phẩm và đồ uống trong tổng chi tiêu tiêu dùng vẫn khá ổn định

(khoảng 13%) trong những năm qua.

Chế độ ăn truyền thống của người Áo dựa trên thịt lợn, bột mì và rau. Thành phần quan trọng của chế độ ăn kiêng là bánh và các sản phẩm bánh là những. Ngày nay càng có nhiều sự quan tâm đến lối sống lành mạnh vì thế người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến lượng calo dư thừa và chế độ ăn uống lành mạnh. Thế hệ trẻ cũng quan tâm nhiều đến việc thử các sản phẩm mới và đây là một phân khúc hợp lý để nhắm đến khi giới thiệu sản phẩm thực phẩm mới. Vì dân số Áo ngày càng già đi, thế hệ U50+ cũng là thị trường mục tiêu quan trọng cho các sản phẩm thực phẩm phù hợp với nhu cầu sức khỏe của nhóm khách hàng này.

Tại Áo các sản phẩm thực phẩm công nghệ sinh học, biến đổi gen (GE) hoặc ‘GMO’ có hình ảnh rất tiêu cực đối với công chúng Áo. Các sản phẩm thực phẩm công nghệ sinh học không được bán ở Áo., phải được dán nhãn và không được tìm thấy trong các cửa hàng bán lẻ của Áo. Các nhà bán lẻ của Áo thậm chí còn quảng cáo thực phẩm miễn phí công nghệ sinh học. Nhãn cho các sản phẩm không có công nghệ sinh học được cấp bởi “ARGE Gentechnik-frei” và phải tuân theo các yêu cầu đối với các sản phẩm thực phẩm không có công nghệ sinh học do Bộ luật thực phẩm Áo quy định. Nhãn ghi rõ “được sản xuất không có công nghệ sinh học” (ohne Gentechnik hergestellt). Các sản phẩm chính là sữa và các sản phẩm từ sữa (bò không được cho ăn thức ăn GE), bánh mì và các sản phẩm bánh mì, trứng (gà đẻ không được cho ăn thức ăn công nghệ sinh học), các sản phẩm đậu tương, thịt, trái cây và rau quả.

Một quan điểm đối lập với quan điểm tiêu cực về thực phẩm công nghệ sinh học thì tại Áo thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm hữu cơ đang phát triển. Thị phần thực phẩm hữu cơ trong bán lẻ thực phẩm chiếm khoảng 8% thị phần và Áo có tỷ lệ đất trang trại hữu cơ cao nhất trong EU.

Người tiêu dùng Áo có ý thức cao về các vấn đề môi trường và được chính phủ Áo và các tổ chức phi chính phủ (NGO) khuyến khích. Điều này tạo ra một thị trường phát triển

nhanh chóng cho các sản phẩm thực phẩm được sản xuất bền vững trong khu vực. Để đối phó với xu hướng này, các chuỗi bán lẻ bắt đầu tung ra các nhãn hiệu riêng nhằm quảng bá tính “bền vững” và “tính khu vực” của các sản phẩm của họ.

Dvt : 1000USD

	2016	2017	2018	2019 ước tính
Tổng sản xuất nội địa	8.880.600	10.054.330	11.000.000	12.000.000
Tổng xuất khẩu	14.528.084	14.217.266	15.265.900	16.000.000
Tổng nhập khẩu	15.413.781	14.703.583	15.522.012	16.300.000
Nhập khẩu từ Hoa kỳ	136.935	111.485	117.991	125.000
Quy mô thị trường	9.766.297	10.540.647	11.256.112	12.300.000
tỷ giá quy đổi 1 Euro= USD	1,1069	1,1297	1,1810	1,14

(Quy mô thị trường = (Tổng sản xuất nội địa + nhập khẩu) - xuất khẩu)

Nguồn : Bộ Du lịch và phát triển bền vững của Áo (2016 - 2017), Ước tính dịch vụ nông

nghiệp nước ngoài (2018 - 2019)

Hải sản

Cá và hải sản có cơ hội bán hàng tại thị trường Áo và mang lại lợi nhuận tốt do việc tiêu thụ cá ở Áo đang tăng lên khi người tiêu dùng quan tâm đến các sản phẩm thủy sản với một chế độ ăn uống lành mạnh hiện đại. Sản lượng cá trong nước là thấp và hạn chế đối với cá nước ngọt như cá hồi và cá chép. Triển vọng tốt nhất cho xuất khẩu cá và hải sản là cá hồi, cá minh thái, tôm hùm, tôm, cua, các sản phẩm thay thế trứng cá muối, cá da trơn và sò điệp.

Trái cây và rau quả chế biến

Áp nhập khẩu rau quả chế biến chủ yếu là các loại hạt, hạt đã chế biến sẵn và trái cây sấy khô. Những sản phẩm này hầu hết được sử dụng làm nguyên liệu trong lĩnh vực chế biến thực phẩm để sản xuất bánh ngọt và ngũ cốc ăn sáng. Trái cây khô và các loại hạt chế biến sẵn cũng rất phổ biến như một món ăn nhẹ.

Nước ép trái cây và rau quả

Áo có một ngành công nghiệp nước trái cây phát triển rất mạnh khiến Áo trở thành một trong những nước nhập khẩu nước trái cây quan trọng nhất trên toàn thế giới. Nhu cầu về nước ép trái cây tại Áo ngày càng tăng cao. Cơ hội tốt cho nước trái cây tại thị trường Áo là nước ép cam quýt và nam việt quất. (Lưu ý: Mức thuế trả đũa của EU đối với nước cam và nước ép nam việt quất 25%, được áp dụng vào cuối tháng 6 năm 2018, dự kiến sẽ có tác động tiêu cực đến nhập khẩu.)

Công nghệ thông tin và truyền thông

Năm 2017, lĩnh vực CNTT-TT chiếm 3,9% GDP của Áo và 7,0% tổng thương mại hàng hóa của Áo. Tại Áo các công ty nước ngoài cung cấp phần lớn các sản phẩm CNTT-TT với tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa CNTT-TT là 13,4 tỷ USD trong năm 2017. Các

mặt hàng CNTT nhập khẩu hàng đầu bao gồm 5,4 tỷ USD thiết bị di động, 967 triệu USD máy tính xách tay và 683 triệu USD bộ định tuyến và chuyên mạch internet. Trong giai đoạn 2015-2017, nhập khẩu các mặt hàng này tăng với tốc độ trung bình hàng năm là 9%. Nhiều nhà cung cấp CNTT-TT của Áo đã đạt được vị trí hàng đầu trên thị trường toàn cầu với các sản phẩm sáng tạo của họ. Sự hiện diện của các tập đoàn quốc tế như Infineon, Siemens, Philips, General Electric và Microsoft củng cố Áo như một địa điểm cho hoạt động kinh doanh ICT. Thị trường CNTT-TT ở Áo phần lớn được phát triển bởi các khoản đầu tư nhiều vào nghiên cứu và phát triển (R&D), thường được hỗ trợ bởi các chương trình tài trợ có mục tiêu của khu vực công. Các chính phủ tiếp theo của Áo đã ưu tiên số hóa cho các nguồn tài chính công. Kể từ năm 2014, Bộ Giao thông Vận tải, Đổi mới và Công nghệ Áo đã phân bổ hơn 385 triệu USD cho các dự án mở rộng băng thông rộng. Các địa phương của Áo rất mong muốn hợp tác với các công ty nước ngoài công nghệ cao có thể tăng khả năng kết nối của họ với giá cả cạnh tranh.

Vào tháng 7 năm 2018, Thủ tướng Sebastian Kurz đã đại diện cho Áo tại một hội nghị công nghệ ở Hoa Kỳ với đại diện từ các chính phủ khác, các công ty công nghệ lớn như Facebook và Apple và các công ty khởi nghiệp công nghệ thành công. Áo là một thành viên tích cực trong các cuộc thảo luận của EU liên quan đến Thành phố thông minh, Chính phủ điện tử và Thương mại điện tử

Đvt : triệu USD

	2015	2016	2017	2018 ước tính
Tổng sản xuất quốc nội (ước tính)	7.200	7.450	8.600	9.000
Tổng xuất khẩu	9.398	9.201	10.518	11.150

Tổng nhập khẩu	11.253	11.638	13.424	14.600
Nhập khẩu từ Hoa Kỳ	64	65	97	110
Quy mô thị trường	9.055	9.887	11.506	12.450
Tỷ giá quy đổi 1 US\$= ...EUR	0,9017	0,9038	0,8843	0,8500

(tổng quy mô thị trường = (tổng sản xuất quốc nội + nhập khẩu) - xuất khẩu)

Nguồn: Global Trade Atlas (2015-2017)

Thương mại điện tử

Áo có gần 90% dân số (7,75 triệu người) sử dụng Internet. Trong số những người sử dụng Internet thì có đến 84% truy cập Internet bên ngoài hộ gia đình hoặc nơi làm việc của họ. Việc truy cập Internet chủ yếu những người dưới 35 tuổi sử dụng trên điện thoại thông minh, máy tính bảng và máy tính xách tay khi đang di chuyển. Trong số tất cả những người Áo từ 16 đến 74 tuổi, 62% đã mua hàng hóa hoặc dịch vụ trực tuyến trong năm 2017. Năm 2017, người Áo đã chi 7,9 tỷ USD khi mua sắm từ các nhà bán lẻ trực tuyến trong và ngoài nước. Doanh thu trung bình trên mỗi người dùng hiện lên tới 1.290 USD mỗi năm. Tại Áo Thương mại điện tử và dịch vụ trực tuyến tuân theo khung pháp lý là “Quy định thương mại Điện tử (2000/31 / EC) của Liên minh Châu Âu.” Quy định này yêu cầu các nhà cung cấp tuân thủ các quy tắc tại quốc gia nơi họ được thành lập (quốc gia xuất xứ). Kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2018, các nhà cung cấp trực tuyến cũng phải tuân thủ Quy định chung về bảo vệ dữ liệu của Liên minh Châu Âu (GDPR). GDPR là luật bảo mật dữ liệu mới của Liên minh Châu Âu tác động đến cách các công ty thu

thập và xử lý dữ liệu cá nhân về khách hàng Châu Âu của họ. Nó đặt ra các nghĩa vụ và trách nhiệm mới đối với bộ điều khiển và bộ xử lý dữ liệu. Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem phần Bảo vệ Dữ liệu và Quyền riêng tư của hướng dẫn này hoặc truy cập trang web của Ủy ban Châu Âu.

Ngành thiết bị y tế

Tại Áo sản phẩm thiết bị y tế được xem như các mặt hàng phi dược phẩm được sử dụng trong môi trường chăm sóc sức khỏe bao gồm vật tư tiêu hao, chẩn đoán hình ảnh, sản phẩm nha khoa, chỉnh hình, chân tay giả, thiết bị hỗ trợ bệnh nhân và các thiết bị y tế khác.

Chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe ở Áo theo SHA (Hệ thống Tài khoản Y tế) đạt tổng cộng 45,4 tỷ đô la (10,4% GDP) vào năm 2017. Theo thời gian, chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe ở Áo đã tăng với tốc độ 4,9% hàng năm trong 20 năm qua. Hệ thống chăm sóc sức khỏe của Áo bao gồm 275 bệnh viện và phòng khám với khoảng 65.000 giường sẵn có (7,4 giường / nghìn dân).

Số lượng giường có sẵn đã giảm từ những năm 1980 do nỗ lực cắt giảm lãng phí trong ngân sách chăm sóc sức khỏe. Bất chấp xu hướng này, Áo vẫn là một trong những quốc gia có tỷ lệ giường / bệnh nhân cao nhất ở châu Âu. Khoảng 67% số giường bệnh nằm ở bệnh viện đa khoa, 26% ở phòng khám chuyên khoa và trung tâm phục hồi chức năng, 7% ở viện điều dưỡng hoặc cơ sở chăm sóc dài hạn. Năm 2018, có khoảng 46.500 bác sĩ hành nghề tại Áo, tương đương 5,3 bác sĩ / 1000 dân.

Áo có chương trình bảo hiểm chăm sóc sức khỏe quốc gia theo luật định bảo hiểm cho 99% dân số thông qua 21 hãng vận chuyển bắt buộc khác nhau. Một trong những cải cách đáng chú ý của chính phủ liên minh gần đây nhất là giảm bớt sự phức tạp và chi phí hành chính của việc tài trợ chăm sóc sức khỏe bằng cách hợp nhất và sáp nhập nhiều hãng vận chuyển riêng lẻ xuống chỉ còn 5 hãng.

Tại Áo việc điều trị được các hãng bảo hiểm đài thọ, với mức đồng thanh toán từ mức nhỏ đến mức cao cho dịch vụ chăm sóc răng miệng và thị lực cũng như hỗ trợ sức khỏe. Có 3 yếu tố chính phát triển trong thị trường thiết bị y tế của Áo:

- 1) Dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng tăng. Người ta ước tính rằng đến năm 2030, 23% dân số Áo sẽ trên 65 tuổi.
- 2) Tốc độ phát triển công nghệ nhanh chóng dẫn đến các nhu cầu về số hóa, khả năng tương tác, thuốc cá nhân hóa và sức khỏe di động đang tác động đến các quyết định mua hàng trong toàn ngành.
- 3) Xu hướng xã hội có lối sống kém lành mạnh như bao gồm cả tỷ lệ hút thuốc và uống rượu cao kết hợp với lối sống ít vận động, dự đoán tỷ lệ ngày càng tăng của bệnh ung thư, bệnh phổi, bệnh tim, bệnh thận và tiểu đường.

Hạn chế đáng kể nhất trên thị trường thiết bị y tế tại Áo đó là những người trả tiền chăm sóc sức khỏe công (bao gồm công ty bảo hiểm xã hội, công ty bảo hiểm tư nhân) đang cố gắng kiểm chế chi tiêu. Phần lớn chi phí của họ đang được dành cho các vấn đề nội bộ khi họ hợp nhất và tổ chức lại. Một điểm khó khăn khác trên thị trường có thể là Quy định về thiết bị y tế của EU (2017), quy định này đã thiết lập các yêu cầu đăng ký, chứng nhận và kiểm tra mới, chặt chẽ hơn nhiều đối với tất cả các thiết bị y tế. Để thực hiện quy định này đang tạo ra sự khó khăn với việc mua hàng hóa có thể không đáp ứng các tiêu chuẩn mới. Các chuyên gia thị trường kỳ vọng một số sản phẩm sẽ biến mất hoàn toàn khỏi thị trường sau khi không đạt được quy trình chứng nhận nghiêm ngặt hơn. Các quy định mới cũng dự kiến sẽ gây tổn hại cho các công ty nhỏ hơn không có đủ nguồn lực để đầu tư vào các nâng cấp bắt buộc đối với sản xuất, quy trình và cải tiến lưu trữ hồ sơ, cũng như tài chính cho chính quá trình chứng nhận.

Hiện có khoảng 550 công ty ở Áo sản xuất hoặc bán công nghệ y tế, trong đó 171 công ty là nhà sản xuất và 383 công ty phân phối hoặc dịch vụ. Các nhà sản xuất y tế của Áo bao

gồm sự kết hợp của các công ty quốc gia lớn với các hoạt động toàn cầu như MedEl (ốc tai điện tử), Greiner Bio One (chẩn đoán) và Semperit (găng tay phẫu thuật và kiểm tra), cũng như các doanh nghiệp vừa và nhỏ y tế, và các công ty con của các tập đoàn đa quốc gia như GE Healthcare và Siemens Healthineers.

Sản xuất thiết bị y tế trong nước năm 2017 đạt xấp xỉ 2,3 tỷ USD với kim ngạch xuất khẩu chỉ dưới 2,2 tỷ USD. Một số mặt hàng xuất khẩu này bao gồm việc phân phối lại khu vực thiết bị nhập khẩu của các công ty Áo và quốc tế. Chúng ta có thể tìm thấy danh sách các công ty khoa học đời sống đang hoạt động tại Áo tại www.lifesciencesdirectory.at/.

Nhập khẩu thiết bị y tế của Áo trị giá 2,27 tỷ đô la trong năm 2017 với xu hướng tiếp tục tăng. Trong khi Đức cung cấp khoảng một phần ba công nghệ y tế của Áo, Hoa Kỳ là nhà cung cấp quan trọng thứ hai với thị phần 15% và đóng vai trò hàng đầu trong lĩnh vực chỉnh hình và chân tay giả. Những người chơi lớn khác bao gồm Thụy Sĩ, Hà Lan, Trung Quốc và Nhật Bản.

Đvt: Triệu USD

	2016	2017	2018 (ước tính)	2019 (Ước tính)
Tổng quy mô thị trường	2.211	2.376	2.641	2.783
Tổng xuất khẩu	2.066	2.191	2.344	2.298
Tổng nhập khẩu	2.108	2.266	2.334	2.404

Nhập khẩu từ Hoa Kỳ	316	338	355	380
Sản xuất nội địa	2.169	2.301	2.653	2.677
Tỷ giá quy đổi năm 2018 1EUR = 1,18USD				

Nguồn: fitchsolutions.com. Báo cáo Thiết bị Y tế Áo Quý 3 năm 2019- Statistik Áo

Chương 4: Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ nước ngoài

Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối

- **Điều khoản chung**
- Tại Áo hệ thống các đại lý và nhà phân phối tham gia hầu hết mọi loại sản phẩm hoặc dịch vụ. Do điều kiện vị trí địa lý và lịch sử của Áo, nhiều đại lý và nhà phân phối của Áo bán hàng theo khu vực, bao gồm các thị trường ở Trung và Đông Âu ngoài Áo.
- Các công ty đang tìm kiếm nhà phân phối, nhượng quyền thương mại và đại lý cần đảm bảo các thỏa thuận mà họ đưa ra phải tuân theo luật pháp quốc gia của EU và các quốc gia thành viên. Chỉ thị 86/653/EEC của Hội đồng ban hành các tiêu chuẩn bảo vệ tối thiểu cho các đại lý thương mại tự kinh doanh bán hoặc mua hàng hóa thay mặt cho các đại lý của họ. Chỉ thị cũng ban hành các quyền và nghĩa vụ của bên giao đại lý và các đại lý, hoa hồng của bên đại lý cũng như việc ký kết và chấm dứt hợp đồng đại lý. Chỉ thị cũng thông báo tiền bồi thường phải trả cho đại lý. Trong trường hợp có tranh chấp việc đưa vào một điều khoản quy định bởi một cơ quan luật có thể sẽ bị các tòa án châu Âu phán quyết là vô hiệu.
- Để biết chi tiết, vui lòng xem lại Chỉ thị này của Liên minh Châu Âu về các đại lý thương mại tự kinh doanh tại: <http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ>

Thành lập văn phòng

- Chính phủ Áo đã có những cải cách trong việc hợp lý hóa trong việc cấp đổi với giấy phép kinh doanh bớt phức tạp và rườm rà. Việc cấp phép kinh doanh giảm thời gian xử lý giấy phép xuống dưới ba tháng, ngoại trừ các dự án lớn yêu cầu đánh giá tác động môi

trường. "Bộ phận một cửa" cấp phép kinh doanh của chính phủ không bao gồm giấy phép xây dựng và nhà máy. Tất cả các doanh nghiệp được cấp phép ở Áo (bao gồm cả doanh nghiệp nước ngoài) phải là thành viên của Phòng Kinh tế Áo (WKO - Wirtschaftskammer Österreich) và phải trả chi phí cấp phép.

Các pháp nhân liên quan đến việc mở văn phòng hoặc cơ sở sản xuất tại Áo có thể liên hệ văn phòng đầu tư chính thức của chính phủ Áo là "Cơ quan Doanh nghiệp Áo" và thông tin qua website www.aba.gv.at/. Ngoài ra, mỗi tỉnh của Áo đều có các văn phòng đầu tư chính thức.

Nhượng quyền thương mại

Tại Áo kinh doanh nhượng quyền chỉ chiếm 5% doanh thu bán lẻ. Khoảng 440 hệ thống nhượng quyền thương mại với hơn 10.400 địa điểm hiện đang hoạt động tại Áo. Theo dữ liệu gần đây nhất của Hiệp hội nhượng quyền thương mại Áo (năm 2017), tổng doanh thu thuần của nhượng quyền thương mại ở Áo đạt khoảng 9,3 tỷ USD, tăng 7% so với năm trước.

Khoảng 60% doanh nghiệp nhượng quyền hoạt động ở Áo có nguồn gốc địa phương. Các công ty nước ngoài tham gia nhiều nhất lĩnh vực nhượng quyền của Áo là các công ty Đức chiếm khoảng 19% hệ thống nhượng quyền, tiếp theo là Hoa Kỳ và Canada với khoảng 16% hệ thống nhượng quyền và 5% từ các nước còn lại trên thế giới. Hầu hết các nhượng quyền của Đức đặt trụ sở chính tại Áo hoặc nhượng quyền trực tiếp qua biên giới.

Các quy định về nhượng quyền của EU khá chi tiết và có thể tìm thấy tại trang web của Liên đoàn nhượng quyền châu Âu. Mặc dù không có luật nhượng quyền cụ thể tại Áo, các luật thương mại hiện hành vẫn có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh nhượng quyền. Các thỏa thuận của các đối tác nhượng quyền cần quy định chi tiết các quyền và nghĩa vụ bao gồm: thời hạn hợp đồng, luật nhãn hiệu và luật cạnh tranh, địa điểm, chiến

lược tiếp thị và phí nhượng quyền. Ngoài ra, các quy định pháp lý bắt buộc như luật chống tín nhiệm cũng cần được xem xét.

Hiệp hội nhượng quyền thương mại Áo (Österreichischer Franchise-Verband)
<http://www.franchise.at/>

Liên đoàn nhượng quyền thương mại Châu Âu là cơ quan vận động hàng đầu cho ngành nhượng quyền thương mại ở Châu Âu: <http://www.eff-franchise.com/>

Tiếp thị trực tiếp

Luật pháp Áo nghiêm cấm hầu hết các hình thức tiếp thị trực tiếp. Cá nhân hoặc doanh nghiệp muốn liên hệ cần có sự đồng ý trước. Ngay cả những người đã đồng ý có thể rút lại sự chấp thuận của họ bất cứ lúc nào. Hơn nữa, thông tin liên lạc điện tử phải có một số nội dung nhất định, chẳng hạn như thông tin về cách chọn không tham gia và danh tính của người gửi.

Xem xét kỹ lưỡng hơn các quy định có thể được tìm thấy trên trang web của Cơ quan quản lý về phát thanh và viễn thông của Áo: <https://www.rtr.at/en>.

Luật của Áo đang được cập nhật để đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Quy định chung về bảo vệ dữ liệu của Liên minh Châu Âu (GDPR). Luật về quyền riêng tư được ban hành vào tháng 5 năm 2018 có tác động đến tất cả các lĩnh vực và loại hình công ty. GDPR thay thế Chỉ thị bảo vệ dữ liệu trước đây của EU 1995/46 và yêu cầu các doanh nghiệp thông báo cho người tiêu dùng biết rằng họ đang được thu thập dữ liệu cá nhân. Ngoài ra, các công ty phải có cơ sở pháp lý để xử lý và lưu giữ dữ liệu. Quy định mới này tác động trực tiếp đến các công ty bán hàng qua các kênh tiếp thị trực tiếp. Ngoài ra, một loạt các luật lệ của EU có tác động đến lĩnh vực tiếp thị trực tiếp. Các yêu cầu đối với việc tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng tư nhân tuân thủ là nghiêm ngặt nhất.

Liên doanh/Cấp phép

Áo là một quốc gia thành viên EU có vị trí thuận lợi ở trung tâm của các thị trường Trung và Đông Âu với các tuyến giao thông thuận tiện đến hầu hết các điểm đến của Châu Âu, nguồn lao động và sản xuất chất lượng cao. Các liên doanh có thể được hình thành như một công ty, công ty hợp danh hoặc pháp nhân khác.

Các công ty Áo rất dễ chấp nhận thỏa thuận cấp phép, đặc biệt là nguồn cung cấp công nghệ mới. Các khoản thanh toán tiền bản quyền và phí giấy phép có thể được chuyển nhượng tự do. Thông tin chi tiết về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở Áo có thể được tìm thấy trong Tuyên bố về Khí hậu Đầu tư của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cho Áo tại: <https://www.state.gov/investment-climate-statements/>

Bán hàng cho chính phủ

Cơ quan Bundesbeschaffung GmbH (BBG) được thành lập vào tháng 6 năm 2001, là cơ quan mua sắm trung ương của chính phủ Áo và hoạt động tuân theo luật của EU. Cơ quan này được điều hành như một công ty trách nhiệm hữu hạn, hoạt động độc lập với ngân sách liên bang, nhưng thuộc sở hữu của Bộ Tài chính Áo. Thông tin thêm có sẵn trực tuyến tại: www.bbg.gv.at/en/

Các gói thầu có giá trị dưới 100.000 € (khoảng 130.000 USD) thì không cần phải tuân theo các quy định về đấu thầu và có thể được mua trực tiếp. Việc mua các mặt hàng có giá trị từ € 100.000 đến €414.000 cần phải tuân theo các quy định mua sắm của Áo được quy định trên trang web của Bundesbeschaffungsgesellschaft.

Để đấu thầu thành công ở Áo, các công ty cần phải có văn phòng tại địa phương hoặc đối tác địa phương đáng tin cậy trước khi thông báo tham gia đấu thầu. Đối với đấu thầu của chính phủ, các nhà thầu phải đáp ứng các điều kiện tiên quyết về độ tin cậy và tính khả thi tham gia gói thầu.

Các giao dịch mua hàng hóa hoặc dịch vụ trị giá hơn 414.000 € (khoảng 560.000 USD) phải được đấu thầu thông qua EU. Gói thầu được công bố trên cơ sở dữ liệu TED: <http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>)

Để biết thông tin chi tiết điều chỉnh thị trường mua sắm công ở EU, vui lòng xem trang web mua sắm công của thị trường chung EU tại: <http://ec.europa.eu/growth/single-market/public-procting>.

Kênh phân phối và Bán hàng

Tại Áo có rất nhiều kênh phân phối và bán hàng bao gồm các kênh đại lý truyền thống, nhà bán buôn và bán lẻ, kênh thương mại điện tử, tiếp thị trực tiếp, nhượng quyền, liên doanh .

Nhiều công ty của Áo phân phối đến các thị trường lân cận của Trung và Đông Âu ở cấp độ bán buôn và một số chuỗi bán lẻ của Áo cũng đã xây dựng mạng lưới ở các quốc gia đó. Theo cách đó thì các nhà bán lẻ Đức và quốc gia khác đã mở rộng sự hiện diện của họ ở Áo.

Những nhân tố/ kỹ thuật bán hàng

Người Áo có xu hướng lập kế hoạch và chuẩn bị lập các dự án kinh doanh rất chi tiết và rất chậm chấp nhận sự thay đổi. Vì thế mà rủi ro thường cao hơn lợi nhuận tiềm năng.

Lời khuyên dành cho các nhà đầu tư để làm việc thành công với các đối tác kinh doanh Áo bao gồm:

1) Nên thiết lập mối quan hệ cá nhân để xây dựng lòng tin và sự tự tin trước khi cố gắng hoàn tất giao dịch. Để tạo ấn tượng tốt với khách hàng tại Áo thì các công ty nên tuân theo các cách tiếp cận kinh doanh của Mỹ về sự thân thiện và minh bạch, Các hành vi xúc phạm bán hàng sẽ phản tác dụng.. Các công ty cũng nên dành thời gian chuẩn bị cho việc

lập kế hoạch và khảo sát về nhu cầu của khách hàng.

2) Khách hàng ở Áo luôn tin vào một doanh nghiệp vững chắc và thành công lâu dài. Tinh thần kinh doanh và đổi mới là quan trọng, nhưng một đối tác kinh doanh ở Áo muốn việc hợp tác đầu tư ở Áo vững chắc và lâu dài.

3) Khi tìm mua máy móc và thiết bị, người Áo sẽ tìm kiếm chất lượng và độ chính xác hơn là độ bền và thân thiện với người dùng. Trong khi người Mỹ nói chung thích một sản phẩm chắc chắn và dễ sử dụng, thì người Áo lại có xu hướng muốn một sản phẩm được chế tạo tốt và chính xác.

Thương mại điện tử

Theo chỉ số kinh tế kỹ thuật số và xã hội năm 2019 của Ủy ban châu Âu thì Áo đứng thứ 10 trong số các quốc gia EU về tỷ lệ sử dụng Internet với 85% dân số. Trong số gần 7,5 triệu người sử dụng Internet, có gần 69% người dùng (chiếm gần 5,2 triệu người dùng) sử dụng mua sắm trực tuyến với các danh mục mua hàng đầu là quần áo / đồ thể thao, du lịch, ấn phẩm, sách điện tử và đồ gia dụng. Công ty tư vấn thương mại điện tử eshopworld.com ước tính rằng người Áo chi trung bình gần 900 đô la mỗi năm để mua hàng trực tuyến, tổng số mua hàng trực tuyến của Áo vào năm 2018 là 4,68 tỷ đô la Xu hướng mua sắm trực tuyến tại Áo ngày càng tăng bao gồm việc sử dụng điện thoại thông minh mua hàng trực tuyến với các điểm nhận hàng tại địa phương giúp tiết kiệm chi phí vận chuyển và cho phép thời gian nhận hàng thuận tiện.

Ở Áo phương tiện thanh toán được ưa thích cho mua sắm trực tuyến là chuyển khoản ngân hàng (31%), theo sau là thẻ tín dụng (30%). Theo Statista.com cho năm 2018, các nhà bán lẻ trực tuyến hàng đầu ở Áo là: amazon.de (doanh thu 809 triệu USD), zalando.at (doanh thu 361 triệu USD), Universal.at (doanh thu 161 triệu USD), ottoversand.at (doanh thu 79 triệu USD), shop-apotheke.at (doanh thu 85,3 triệu USD), apple.com (doanh thu 72 triệu USD), mediamarkt.at (doanh thu 66,4 triệu USD), Electronic4you.at

(doanh thu 64,2 triệu), e-tec.at (doanh thu 62,9 triệu USD) và hm.com (doanh thu 62 triệu đô la).

Cơ sở hạ tầng giao thông của Áo rất phức tạp, do đó việc giao hàng dễ dàng ở các vùng nông thôn hơn, nơi chiếm một phần ba dân số sống. Các công ty hậu cần quốc tế lớn có trụ sở tại Áo. Vào năm 2018, Amazon đã mở một trung tâm thực hiện gần Vienna.

Hiệp hội Bán lẻ Áo (Handelsverband <https://www.handelsverband.at/>) cung cấp các dịch vụ và sự kiện để khuyến khích tăng trưởng Thương mại điện tử.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Trong năm 2018, ở Áo chi tiêu cho quảng cáo đạt tổng cộng 4 tỷ đô la, chủ yếu là báo in (42% vị trí đặt quảng cáo), tiếp theo là truyền hình (22%) và phân khúc phát triển nhanh nhất, quảng cáo kỹ thuật số (21%).

Giá cả

Chi phí sinh hoạt của Áo được xếp vào khoảng 30% số các nước cao nhất trong thuộc Liên minh Châu Âu. Tuy nhiên với tỷ lệ lao động tương đối cao ở Áo, người dân nói chung có cuộc sống thoải mái. Chi phí lao động của Áo là 40 đô la mỗi giờ xếp hạng cao thứ 8 trong EU, Chi phí lao động này bao gồm cả chi phí phúc lợi xã hội như bảo hiểm y tế bắt buộc và đóng góp quỹ hưu trí cho nhân viên. Thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với hầu hết các sản phẩm và dịch vụ là 20% và được tính tại điểm bán hàng. Một số mặt hàng có thuế GTGT thấp hơn 10%, bao gồm sách, báo, thực phẩm và một số dược phẩm. Các loại thuế đặc biệt được đánh vào hàng hóa xa xỉ, nhiên liệu, đồ uống, thuốc lá và các mặt hàng khác. Các chi phí và thuế này nên được xem xét khi định giá sản phẩm để bán ở Áo.

Hỗ trợ khách hàng/ dịch vụ bán hàng

Tại Áo hầu hết các nhà bán buôn hoặc nhà phân phối đều cung cấp dịch vụ khách hàng

tốt và khả năng đáp ứng cao nhu cầu của khách hàng . Để đảm bảo khả năng phục vụ và bảo trì kịp thời các công ty nên đảm bảo rằng các đối tác tiềm năng của có năng lực cung cấp dịch vụ và khả năng lưu kho phụ tùng thay thế.

Chương 5: Quan hệ kinh tế Việt Nam – Áo và những ngành xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam tại Áo

Quan hệ ngoại giao với Áo

1. Quan hệ chính trị:

- Ngày 01/12/1972 Việt Nam và Áo thiết lập quan hệ Ngoại giao.
- Tháng 7/1991 Việt Nam mở Đại sứ quán thường trú tại Áo.
- Ngày 21/9/1998 Áo mở Đại sứ quán thường trú tại Việt Nam.

Trao đổi đoàn cấp cao:

Các đoàn cấp cao Áo thăm Việt Nam: Tổng thống Liên bang Thomas Klestil tháng 3/1995; Chủ tịch Quốc hội Liên bang Heinz Fischer (nay là Tổng thống Liên bang) tháng 4/1997; Thủ tướng Liên bang Wolfgang Schuessel dự Hội nghị ASEM 5 tại Hà Nội tháng 10/2004; Chủ tịch Hội đồng Liên bang Sissy Roth-Halvax tháng 5/2006; Tổng thống Heinz Fischer tháng 5/2012.

Các đoàn cấp cao Việt Nam thăm Áo: Thủ tướng Phan Văn Khải thăm chính thức tháng 4/1998; Phó Chủ tịch Quốc hội Mai Thúc Lân tháng 5/2002; Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa tháng 9/2005; Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tháng 6/2008; Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tháng 2/2009; Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên tháng 4/2010; Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Gia Khiêm tháng 6/2011; Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tháng 12/2011.

Năm 1972, khi chiến tranh ở Việt Nam còn chưa kết thúc, Áo là một trong những nước phương Tây đầu tiên thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Nhiều người dân Áo đã xuống đường tuần hành ủng hộ Việt Nam. Trong những năm qua, mối quan hệ hữu nghị

và hợp tác giữa hệ hai nước không ngừng phát triển. Đỉnh cao trong quan hệ là chuyến thăm Áo cấp Nhà nước của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tháng 6/2008, đưa quan hệ hai nước lên một tầm cao mới. Áo ủng hộ Việt Nam ứng cử vào HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2008-2009. Việt Nam ủng hộ Áo ứng cử HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2009-2010.

2. Quan hệ kinh tế:

a. Thương mại:

Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Áo được thiết lập từ những năm 1970. Thương mại song phương giữa hai nước những năm gần đây có phát triển nhưng còn ở mức khiêm tốn so với tiềm năng của hai nước. Các mặt hàng Việt Nam xuất sang Áo là giày dép, máy vi tính, hàng dệt may, linh kiện điện tử, túi xách, va li, đồ gỗ... và nhập từ Áo chất dẻo nguyên liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, tân dược, gỗ và các sản phẩm gỗ.

Kim ngạch thương mại hai nước năm 2011 đạt 626,89 triệu USD (trong đó Việt Nam Nhập từ Áo 461,53 USD và xuất sang Áo 165,36 USD) tăng gần 2,4 lần so với năm 2010 (chỉ đạt 267,41 USD).

b. Hợp tác phát triển:

Trước năm 1997, Áo cung cấp viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam để triển khai hai dự án "Phục hồi máy kéo" trị giá 1,06 triệu US\$ (nhằm khôi phục 1.500 máy kéo được nhập từ Áo năm 1980) và "Nghiên cứu phát triển công nghệ sau thu hoạch lúa gạo ở đồng bằng sông Cửu Long" trị giá 575.000 EURO. Cả hai dự án này đều đã kết thúc.

Hiện nay, Áo cung cấp cho Việt Nam tín dụng ưu đãi để thực hiện các dự án trong các lĩnh vực giao thông đường sắt, trang thiết bị y tế, phòng cháy chữa cháy, đào tạo nghề (khoảng 15 dự án với tổng vốn khoảng 200 triệu Euro). Nhìn chung, các dự án ODA Áo triển khai tương đối nhanh do đã xác định nhà cung cấp từ khâu chuẩn bị dự án. Tại Hội nghị các nhà tài trợ cho Việt Nam năm 2012, Áo cam kết viện trợ cho Việt Nam 152,51

triệu USD (năm 2011: 26,6 triệu USD; năm 2010: 123,57 triệu USD).

3. Quan hệ văn hóa - giáo dục:

Quan hệ hợp tác văn hóa giữa Việt Nam và Áo có những bước phát triển tích cực. Năm 2006, Nhạc viện Hà Nội phối hợp với Nhà hát Opera Áo tổ chức dàn dựng và biểu diễn tại Hà Nội vở opera “Cây sáo thần” của Nhà soạn nhạc vĩ đại người Áo Mozart.

Về giáo dục, thông qua Chương trình hợp tác ASEA-UNINET, hàng năm Áo cung cấp cho Việt Nam khoảng 20 học bổng đào tạo sau đại học. Ngoài ra, Đại sứ quán Áo tại Hà Nội hỗ trợ một số tài liệu, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập cho các trường đại học có đào tạo tiếng Đức tại Hà Nội. Hiện nay có 7 trường Đại học ở Việt Nam đã ký thoả thuận hợp tác với các trường Đại học của Áo. Năm 2008, Áo đã dành 600.000 Euro cung cấp học bổng cho gần 100 sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam sang học tập tại Áo, trong đó hơn một nửa là nữ. Các ngành học của sinh viên Việt Nam là Công nghệ sinh học - thực phẩm, quản lý du lịch, khoa học tự nhiên và âm nhạc.

Năm 2012, hai nước tiến hành kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1/12/1972-1/12/2012) với nhiều hoạt động phong phú và đa dạng nhằm tăng cường hiểu biết và giao lưu giữa nhân dân hai nước. Đại sứ quán Việt Nam tại Áo dự kiến sẽ tổ chức Tuần biểu diễn Rời nước tại thủ đô Wien (1-6/6/2012); tổ chức Đêm văn hóa Việt Nam với sự tham gia của đoàn Nhã nhạc Cung đình Huế và biểu diễn Áo dài truyền thống Việt Nam (9/2012).

Hợp tác trong các lĩnh vực khác

Y tế: Chính phủ Áo đã cung cấp các khoản vay tín dụng để thực hiện một số dự án trong lĩnh vực y tế: Dự án Đầu tư TTB cho Trung tâm Tim mạch Bệnh viện E với tổng vốn vay 25 triệu Euro; Dự án Nâng cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Ung bướu – Bệnh viện Trung ương Huế với tổng vốn vay 17 triệu Euro; Dự án Nâng cấp trang thiết bị Y tế cho Trung tâm Ung bướu Chợ rẫy với tổng vốn vay 40 triệu Euro.

Khoa học – công nghệ: hai bên đã xúc tiến một số dự án hợp tác giữa một số trường đại học của Áo với trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Huế. Tháng 12/2011, Bộ KH&CN và Bộ Khoa học, Nghiên cứu và Kinh tế của Áo đã ký MOU về hợp tác khoa học và nghiên cứu.

Giao thông – vận tải: Từ năm 1999 cho đến nay, Việt Nam đã triển khai nhiều dự án mua sắm máy móc, thiết bị để cơ giới hóa công tác sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt với nguồn tín dụng của Áo như Dự án mua sắm máy móc, thiết bị để cơ giới hóa công tác sửa chữa đường sắt từ Hãng Plasser&Theurer (1999-2003), dự án đầu tư mua sắm máy móc thiết bị để bảo dưỡng sửa chữa đường sắt từ hãng Plasser&Theurer (2004-2008)...

Cộng đồng người Việt Nam tại Áo:

Cộng đồng người Việt Nam ở Áo hiện có khoảng 5.000 – 5.500 người, hình thành từ sau năm 1975 và phát triển những năm 1990. Nhìn chung, cộng đồng người Việt tại Áo tập trung vào kinh doanh, làm ăn chăm chỉ, không vi phạm pháp luật nước sở tại và được chính quyền sở tại đánh giá cao.

4. Các hiệp định đã ký giữa hai nước:

- Hiệp định thương mại và thanh toán 1980
- Hiệp định xử lý nợ của Việt Nam đối với Áo 1994
- Hiệp định vận tải hàng không Việt Nam – Áo 1995
- Thỏa thuận thành lập nhóm hỗn hợp để thúc đẩy quan hệ thương mại 1995
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư 1995
- Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực đường sắt 1995

- Hiệp định hợp tác y tế 1995
- Hiệp định tránh đánh thuế hai lần 2008
- Hiệp định công nhận văn bằng đại học của nhau 2008
- Bản ghi nhớ hợp tác về Khoa học – Công nghệ 2011
- Bản ghi nhớ hợp tác về Công nghiệp, thương mại và năng lượng 2012
- Bản ghi nhớ hợp tác về Du lịch 2012
- Hiệp định về hợp tác tài chính 2015

Quan hệ thương mại với Việt Nam

- Thương mại song phương giữa hai nước những năm gần đây phát triển tích cực, đặc biệt là trong hai năm qua. Các mặt hàng ta xuất sang Áo là điện thoại các loại và linh kiện, giày dép, gỗ và sản phẩm gỗ, hàng dệt, may, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác... và nhập từ Áo dược phẩm, máy móc, thiết bị, sắt thép và sản phẩm từ sắt thép, giấy, thức ăn gia súc và nguyên liệu.

- **Kim ngạch ngoại thương Việt Nam – Áo giai đoạn 2015-2019**

Đơn vị: 1.000 USD

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Việt Nam xuất sang Áo	2.188.699	2.631.290	3.705.273	4.078.873	3.265.953

Việt Nam nhập từ Áo	412.102	350.978	303.078	291.023	342.147
Kim ngạch xuất nhập khẩu	2.600.801	2.982.268	4.008.351	4.369.896	3.608.100

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Những nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Áo

- Các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam vào thị trường Áo

Đơn vị tính: 1.000 USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Giá trị năm 2019	Tăng trưởng hàng năm 2015-2019, %	Chiếm tỷ trọng xuất khẩu của Việt Nam %
	Tổng cộng	3.265.953	13%	1%
'85	Máy móc, thiết bị điện, linh kiện điện, máy ghi âm, tivi ...	2.917.461	16%	3%

'84	Máy móc, thiết bị cơ khí, lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi và các thiết bị đi kèm.	183.657	-10%	1%
'71	Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý, kim loại quý, kim loại đất ...	45.474	12%	2%
'64	Giày, dép và phụ kiện giày dép	32.495	-5%	0
'62	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, không dệt kim hoặc móc	29.242	15%	0
'42	Các sản phẩm bằng da, yên ngựa và dây nịt; hàng du lịch, túi xách	10.589	-6%	0
'90	thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật ...	10.223	24%	0
'87	Các phương tiện không phải là đầu máy xe lửa hoặc đường xe điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng	7.571	70%	0
'94	Đồ nội thất, giường, đệm, giá đỡ đệm, đệm và đồ nội thất nhồi bông ...	7.046	78%	0
'61	Các mặt hàng may mặc và phụ kiện	6.085	29%	0

	quần áo, dệt kim hoặc móc			
--	---------------------------	--	--	--

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade

- **Những nhóm hàng nhập khẩu hàng đầu của Việt Nam từ Áo**
- **Các mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Áo 2015-2019**

Đơn vị tính: 1.000 USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Giá trị năm 2019	Tăng trưởng hàng năm 2015-2019,%	Thị phần trong tổng nhập khẩu Việt nam 2019, %
	Tổng cộng	342.147	-5%	0
'30	Dược phẩm	72.797	13%	2
'84	Máy móc, thiết bị cơ khí, lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi; các bộ phận của chúng	72.226	-11%	0
'85	Máy móc, linh kiện và thiết bị điện, máy ghi âm, tivi	34.447	24%	0

'90	Thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật ...	32.470	14%	0
'87	Các phương tiện không phải là đầu máy xe lửa hoặc đường xe điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng	25.072	46%	0
'55	Sợi staple nhân tạo	14.289	55%	0
'71	Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý, kim loại quý, kim loại đất ...	9.326	131%	0
'70	Thủy tinh và đồ thủy tinh	7.887	11%	0
'72	Sắt và thép	7.792	8%	0

'28	Hóa chất vô cơ, hợp chất hữu cơ hoặc vô cơ của kim loại quý, kim loại đất hiếm, ...	7078	6%	0

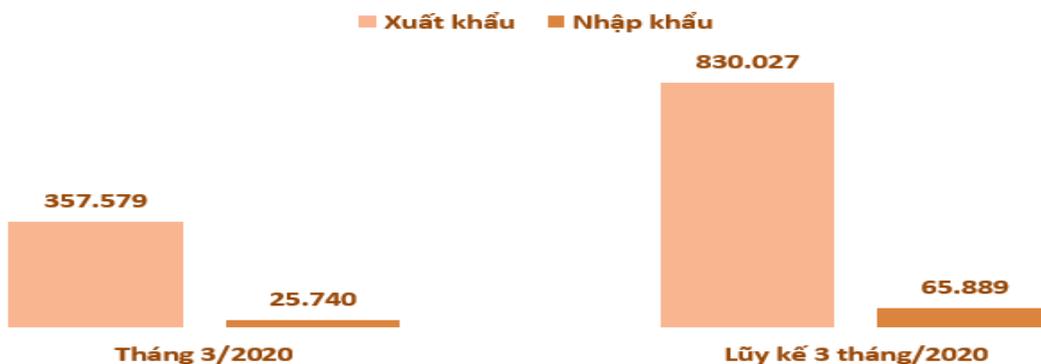
Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch hai chiều giữa Việt Nam và Áo trong tháng 3/2020 đạt mức 383,3 triệu USD. Việt Nam xuất siêu sang nước bạn.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều giữa Việt Nam và Áo trong tháng 3/2020 đạt 383,3 triệu USD.

Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa từ Áo đạt 357,6 triệu USD, nhập khẩu đạt 25,7 triệu USD. Trong ba tháng đầu năm 2020, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 895,9 triệu USD, trong đó xuất khẩu chạm ngưỡng 830 triệu USD và nhập khẩu đạt 65,9 triệu USD. Việt Nam xuất siêu sang nước bạn.

Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Áo tháng 3/2020 và lũy kế 3 tháng/2020 (Đơn vị: 1.000 USD)



Một số mặt hàng xuất khẩu chính phải kể đến như: điện thoại các loại và linh kiện, hàng hóa khác, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác, hàng dệt, may,...

Chi tiết các loại hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Áo tháng 3/2020 và lũy kế ba tháng đầu năm 2020

Mặt hàng chủ yếu	Xuất khẩu tháng 3/2020		Lũy kế 3 tháng/2020	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (USD)	Lượng (Tấn)	Trị giá (USD)
Tổng		357.579.400		830.026.921
Điện thoại các loại và linh kiện		306.914.854		692.465.262
Hàng hóa khác		27.999.517		75.099.641
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác		17.179.562		49.534.364
Hàng dệt, may		2.534.788		5.869.913
Giày dép các loại		2.234.924		5.069.946
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày		534.693		1.618.545
Gỗ và sản phẩm gỗ		181.060		369.249

Trong khi đó, dược phẩm, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác, hàng hóa khác, xơ, sợi dệt các loại, nguyên phụ liệu dược phẩm, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện,... là những mặt hàng Việt Nam nhập khẩu chính từ Áo.

Chi tiết các loại hàng hóa Việt Nam nhập khẩu từ Áo tháng 3/2020 và lũy kế ba tháng đầu năm 2020

Mặt hàng chủ yếu	Nhập khẩu tháng 3/2020		Lũy kế 3 tháng/2020	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (USD)	Lượng (Tấn)	Trị giá (USD)
Tổng		25.740.454		65.889.366
Dược phẩm		8.916.208		18.212.535
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác		5.949.071		16.015.528
Hàng hóa khác		4.370.475		13.875.771
Xơ, sợi dệt các loại	1.666	4.178.702	2.470	6.457.564
Nguyên phụ liệu dược phẩm		469.004		521.004
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện		376.493		2.187.495
Sản phẩm từ sắt thép		305.605		2.958.823
Kim loại thường khác	115	298.125	466	1.285.604

Thức ăn gia súc và nguyên liệu		262.765		477.382
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày		224.968		520.733
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh		134.530		682.927
Sắt thép các loại	31	107.914	188	1.504.297
Hóa chất		98.273		1.013.258
Giấy các loại	85	48.321	304	176.444

Tình hình đầu tư

- Đến hết tháng 5/2017, Áo có 30 dự án còn hiệu lực đang đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký là 139 triệu USD, đứng thứ 39 trong tổng số 119 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam. Các dự án của Áo thuộc loại vừa và nhỏ, tập trung chủ yếu trong ngành công nghiệp chế biến chế tạo, dịch vụ lưu trú và ăn uống, nghệ thuật và giải trí.

- Một số công ty và tập đoàn lớn của Áo: Tập đoàn hóa chất OMV, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Áo, Tập đoàn BML, Tập đoàn Siemens Áo...

Chương 6: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Thuế nhập khẩu

Để xuất khẩu sản phẩm vào EU thì chúng cần được khai báo hải quan theo phân loại của chúng trong Danh mục kết hợp (CN). Tài liệu CN được cập nhật và xuất bản hàng năm. Phiên bản mới nhất có thể được tìm thấy trên trang web của Ủy ban Châu Âu.

Hàng hóa xuất khẩu sang Liên minh Châu Âu được hưởng mức thuế trung bình là 3%. Để xác định mức thuế cụ thể của EU và các quy định khác nhau bao gồm cả việc cấp phép có thể áp dụng cho các sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào EU, lãnh thổ hải quan thì các nhà xuất khẩu nên tham khảo “Biểu thuế Cộng đồng tích hợp”, gọi tắt là TARIC (Tarif Intégré de la Communauté). Có thể tra cứu TARIC theo nước xuất xứ, Mã hệ thống hài hòa (HS) và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Tổng cục Thuế và Liên minh Hải quan. TARIC trực tuyến được cập nhật hàng ngày.

Hàng rào thương mại

- Thuế quan và hạn ngạch nông nghiệp
- Thuế bảo hộ, thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp
- Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm rượu và thuốc lá

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Nhiều thành viên thuộc khối EU vẫn duy trì một danh mục các loại hàng hóa bắt buộc phải có giấy phép nhập khẩu của riêng họ. Ví dụ, danh mục nhập khẩu của Đức bao gồm các sản phẩm yêu cầu phải có giấy phép, mã hàng hóa, hạn ngạch nhập khẩu và cơ quan cấp giấy phép liên quan. Để biết thêm những thông tin liên quan đến rào cản thương mại của từng quốc gia thành viên, hãy tham khảo thêm cẩm nang Hướng dẫn Thương mại

Quốc gia của từng thành viên liên minh châu Âu hoặc tìm kiếm trên trang thư viện nghiên cứu thị trường của Phòng Thương mại châu Âu tại địa chỉ <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>.

Các yêu cầu đối với nhập khẩu dược phẩm

Tạm nhập

Áo và EU sử dụng thủ tục Hải quan ATA Carnet cho hàng hóa tạm nhập, quá cảnh và hàng hóa tạm nhập được dùng cho các mục đích cụ thể, miễn thuế và miễn thuế (chẳng hạn như thiết bị chuyên nghiệp để thuyết trình hoặc hội chợ thương mại).

Nguyên vật liệu có thể tạm nhập vào Áo mà không phải chịu thuế nhập khẩu và thuế khác nếu nguyên vật liệu đó phục vụ cho việc sản xuất hoặc chế tạo ra sản phẩm xuất khẩu. Nhà nhập khẩu nộp 1 khoản tiền đặt cọc, thường thì theo các mẫu bảo lãnh có sẵn tại các ngân hàng hoặc các công ty bảo hiểm. Đến khi hàng thành phẩm được xuất đi thì khoản đặt cọc bảo lãnh này được thanh toán và tiền đặt cọc được trả lại.

- Hàng hóa tạm nhập để tái xuất cũng không phải chịu thuế và phí nhập khẩu theo sự phê chuẩn của Hải quan Áo.
- Hàng mẫu không có giá trị thương mại cũng không phải trả thuế, phí.
- Tài liệu in quảng cáo phải chứng nhận "tài liệu quảng cáo - không có giá trị thương mại". Những hàng mẫu có giá trị thương mại cũng có thể không bị đánh thuế khi tuân thủ các điều kiện sau:
 - Hàng mẫu được đảm bảo là nhập khẩu vào Áo chỉ để trưng bày và sẽ tái xuất chứ không để bán.
 - Có chứng nhận xuất xứ bởi Phòng Thương mại và Công nghiệp chứng minh nguồn hàng.

- Có 1 khoản tiền đặt cọc hay trái phiếu được nộp thay cho thuế, phí khi tạm nhập. Khoản tiền này sẽ được trả lại khi hàng hóa được tái xuất.
- Phiếu đóng gói (bản sao) với đầy đủ các thông tin mô tả sản phẩm bao gồm giá trị, trọng lượng ...

Áo tham gia vào Công ước quốc tế để tạo thuận lợi hơn cho việc nhập khẩu tư liệu quảng cáo và mẫu thương mại. Mẫu thương mại có giá trị không đáng kể được nhập khẩu vào Áo để thúc đẩy tăng doanh số bán hàng được miễn thuế nhập khẩu và các loại thuế khác. Để xác định được mẫu này có giá trị đáng kể hay không thì giá trị của chúng được so sánh với một lô hàng thương mại tương tự. Để được miễn thuế, mẫu hàng có thể bị đánh dấu, đục lỗ, cắt hoặc một số cách thực khác để không thể bán được sau này.

Mẫu hàng nhập khẩu có giá trị thương mại khi tạm nhập vào Áo sẽ được miễn phí hải quan. Tuy nhiên, ký quỹ hoặc đặt cọc tiền mặt có thể được yêu cầu để đảm bảo rằng hàng hóa tạm nhập vào Áo sẽ được xuất ra khỏi nước này trong tương lai. Khoản đặt cọc này bằng tổng thuế nhập khẩu và các thuế thông thường khác cộng thêm 10%. Mẫu hàng tạm nhập có thể lưu lại trong thời gian tới 1 năm.

Tuy nhiên, chúng không được bán hay đưa vào sử dụng (trừ trường hợp để trưng bày), cũng như không được đưa vào sử dụng cho những hoạt động khác nhằm hưởng lợi. Hàng hóa nhập khẩu dùng làm mẫu có thể chỉ được nhập khẩu đúng số lượng chỉ định căn cứ trên mục đích thương mại.

Hàng mẫu có đủ điều kiện miễn phí, nếu:

- Có giá trị không đáng kể (22 Euro hoặc ít hơn),
- Do yêu cầu của đơn đặt hàng đối với hàng hoá dùng làm hàng mẫu.
- Mỗi loại hàng chỉ có 1 mẫu duy nhất.

- Lô hàng không vượt quá 3kg (6,6 lbs)
- Tổng cộng số lượng hàng mẫu tối đa không quá 5 món
- Hàng mẫu được cung cấp trực tiếp từ nước ngoài

Hàng mẫu sẽ được tiêu thụ hoặc tiêu hủy, được đóng gói, đánh dấu đúng cách và không có giá trị sử dụng.

Trong thực tế, những lô hàng có giá trị vượt quá 2,582 EUR (\$3,380) không hề đơn giản để thông quan tại Áo.

Trong trường hợp này, khuyến cáo nên sử dụng dịch vụ của một đơn vị giao nhận địa phương.

Yêu cầu về nhãn mác và Ký hiệu

Hàng hóa nhập trực tiếp vào Áo phải có nhãn mác bằng tiếng Áo và không được có hại cho sức khỏe của người tiêu dùng cũng như gia súc, cây trồng. Nói chung các quy định này thống nhất với quy định của EU với những yêu cầu cơ bản là: Tên sản phẩm, Tên địa chỉ của nơi sản xuất, đóng bao nơi xuất khẩu hoặc nhập khẩu.

- Nước xuất xứ
- Thành phần (theo thứ tự giảm dần về trọng lượng)
- Độ cồn (đối với thực phẩm chứa 1,2% lượng cồn trở lên)
- Trọng lượng 1 thể tích theo hệ mét
- Tên chất phụ gia
- Điều kiện bảo quản

- Thời hạn sử dụng
- Hướng dẫn cách sử dụng đặc biệt.

Đối với hàng công nghiệp, EU điều hành và kiểm soát sự tôn trọng tiêu chuẩn an toàn theo các văn bản luật riêng và cụ thể của Liên minh (ví dụ tiêu chuẩn an toàn đối với đồ chơi hoặc các sản phẩm kỹ thuật cao). Mác CE (CE Mark là nhãn hiệu bắt buộc đối với sản phẩm công nghiệp sử dụng trên thị trường EU. Nhãn hiệu này biểu thị sản phẩm đó được xác định là phù hợp với các yêu cầu của hơn 20 chỉ dẫn về Mác CE (CE Marking Directives) và các tiêu chuẩn kỹ thuật của En. Do đó Mác CE là một yêu cầu cần thiết và quan trọng đối với các nhà sản xuất khi đưa sản phẩm ra tiêu thụ trên thị trường EU. Để được chứng nhận đủ tiêu chuẩn cấp nhãn Mác CE, các nhà sản xuất trên hệ và gửi yêu cầu cho các văn phòng được EU ủy quyền, ví dụ Văn phòng TÜV ở Đức Mác CE có thể được gắn vào bao bì nếu đặc tính của sản phẩm không cho phép gắn trực tiếp lên sản phẩm đó. Mác CE không áp dụng cho đồ gỗ, hàng dệt may và đồ da. EU có các chỉ dẫn cụ thể về các tiêu chuẩn kỹ thuật phải đạt được khi xin cấp chứng nhận Mác CE đối với các hàng hoá công nghiệp được xếp theo nhóm như sau:

- Thiết bị điện và điện tử.
- Thiết bị điện sử dụng điện xoay chiều có hiệu điện thế 50 - 1 000 V và điện một chiều 75 - 1 500 V.
- Thiết bị bảo vệ an toàn hoặc linh kiện và việc lắp đặt các thiết bị, linh kiện này
- Thiết bị, dụng cụ, vật tư y tế sử dụng cho mục đích chẩn đoán, phòng bệnh, điều trị cho người.
- Đồ chơi: Các sản phẩm và vật liệu sản xuất đồ chơi cho trẻ em dưới 14 tuổi.
- Thiết bị bảo vệ tránh nguy hiểm và phụ kiện, phụ tùng dùng cho con người mặc hoặc mang.

- Các thiết bị phát sóng và linh kiện, thiết bị thông tin có thể kết nối với mạng viễn thông.
- Bình chứa, ống dẫn và phụ kiện và việc lắp đặt, chịu áp suất tối đa 0,5 bar.
- Bình chứa có mối hàn chịu áp suất trên 0,5 bar, dùng chứa không khí hoặc các khí không cháy.
- Các thiết bị và hệ thống bảo vệ sửa dụng trong môi trường dễ cháy nổ
- Các thiết bị, dụng cụ sử dụng lâu dài trong thi công xây dựng.
- Các thiết bị y tế có nguồn điện bên ngoài được đưa vào cơ thể người dùng để điều trị bệnh.
- Các thiết bị xét nghiệm y tế.
- Thuyền, ca nô có chiều dài 2,5 - 24 m dùng cho mục đích thể thao, du lịch được chế tạo thủ công một phần.
- Thang máy nâng chuyển người và vật liệu phục vụ thi công xây dựng có độ nghiêng tối đa 150
- Thiết bị đo lường do người điều khiển.
- Thiết bị gia nhiệt, đun nấu, đun nước nóng bằng gas tủ lạnh; máy giặt (dùng nước nóng không quá 1050C thiết bị Chiếu Sáng và các linh phụ kiện lắp đặt
- Thiết bị đun nước nóng, công suất 4 - 400 KW, vận hành bằng gas lỏng.
- Vật liệu nổ thuộc cấp 1 theo khuyến cáo của Liên Hợp Quốc về Vận chuyển hàng nguy hiểm.
- Tủ lạnh, tủ đông, thùng bảo quản thực phẩm lạnh đông có chức năng riêng rẽ hoặc

kết hợp

- Bao bì và thái loại bao bì
- Hệ thống điều khiển xe lửa tốc độ cao
- Các thiết bị hàng hải

➤ **Nhãn sinh thái**

Nhãn sinh thái của quốc gia và EU dựa trên cơ sở đánh giá trên toàn chu kỳ sống của sản phẩm và áp dụng cho nhiều loại sản phẩm. Trong khi những nhãn hiệu cho từng sản phẩm có thể có những giới hạn và chỉ được áp dụng cho 1 sản phẩm, 1 nhóm sản phẩm hoặc 1 tiến trình sản xuất riêng biệt.

Nhãn sinh thái tăng khả năng cạnh tranh cho hàng xuất khẩu vào EU.



Nhãn sinh thái (hay còn gọi là nhãn xanh, nhãn môi trường) có thể được hiểu là các nhãn mác của sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin cho người tiêu dùng về sự thân thiện với môi trường hơn so với các sản phẩm, dịch vụ cùng loại. Nói một cách khác nhãn sinh thái là sự công bố bằng lời hoặc ký hiệu hay sơ đồ nhằm chỉ rõ các thuộc tính môi trường của sản phẩm và dịch vụ. Qua đó, người tiêu dùng và khách hàng có nhiều thông tin hơn về các tác động của sản phẩm hoặc dịch vụ đối với môi trường và sức khỏe con người, vì họ ngày càng có nhận thức cao hơn đối với những vấn đề môi trường. Những lý do này làm cho ngày càng có nhiều người tiêu dùng muốn chuyển tải những nhận thức của họ qua sự thay đổi về ý thức mua hàng, trở thành “người tiêu dùng xanh.”

Mục đích của nhãn sinh thái là khuyến khích việc sản xuất và tiêu dùng những sản phẩm thân thiện với môi trường, xây dựng ý thức bảo vệ môi trường trong xã hội gắn với lợi

ích kinh tế của các doanh nghiệp. Điều đó có nghĩa nhãn sinh thái là một lĩnh vực mà các lợi ích kinh tế - môi trường chủ yếu có thể được nhận qua việc khai thác mối quan tâm đến môi trường của người tiêu thụ sản phẩm.

Sự ra đời của nhãn sinh thái có mục đích giúp cho người tiêu dùng nhận biết được những tính năng thân thiện với môi trường của sản phẩm hoặc dịch vụ, để từ đó đưa ra sự lựa chọn của mình. Nếu sản phẩm được cấp nhãn sinh thái càng ngày càng được nhiều người tiêu dùng lựa chọn, điều đó chứng tỏ nó đã khuyến khích các công ty thay đổi qui trình công nghệ nhằm đáp ứng được các tiêu chí môi trường và yêu cầu của người tiêu dùng, hay nói một cách khác là đạt được kết quả sản xuất và tiêu dùng bền vững.

➤ **Nhãn sinh thái EU Ecolabel/Hoa môi trường (biểu tượng bông hoa)**

Là nhãn hiệu sinh thái của châu Âu, cấp cho hàng hoá/dịch vụ, không gồm thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, là dấu hiệu nhận biết sản phẩm dịch vụ có tác động đến môi trường giảm hơn sản phẩm cùng loại, đáp ứng tập hợp các tiêu chí môi trường công bố bởi các quốc gia thành viên EU.

Chương trình được sửa đổi 3 lần vào các năm 1996, 2000 và 2005, từ hàng hoá đã mở rộng đến dịch vụ, cho phép cấp nhãn cho đại lý, đưa ra cách tính lệ phí mới với sự miễn giảm cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng tính minh bạch và sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình xây dựng tiêu chí kỹ thuật. Đây là một phần trong chiến lược “thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững”, là công cụ tự nguyện dựa trên nguyên tắc thị trường. Nhãn sinh thái EU là biểu tượng duy nhất của chất lượng môi trường được chứng nhận bởi một tổ chức độc lập và có hiệu lực ở khắp châu Âu, giúp đáp ứng sự kỳ vọng của khách hàng. Nhãn sinh thái EU nâng cao các yêu cầu về môi trường và nhận thức của các cá nhân sử dụng hàng hoá dịch vụ, sử dụng các nhà cung cấp dịch vụ thân thiện với môi trường.

➤ **Mục tiêu của nhãn bông hoa nhằm:**

Khuyến khích ngành công nghiệp đẩy mạnh việc thiết kế, sản xuất, tiếp thị và sử dụng các sản phẩm ít tác động đến môi trường.

Cung cấp cho người tiêu dùng thông tin đầy đủ về tác động môi trường của sản phẩm, sản phẩm không gây hại hay an toàn cho người lao động hoặc là ảnh hưởng đáng kể tới chất liệu tạo ra sản phẩm phù hợp cho việc sử dụng.

Kế hoạch dán nhãn nhằm hướng dẫn các nhà sản xuất phương pháp phân biệt và đề cao sản phẩm của họ, lợi thế cạnh tranh với sự gia tăng khách hàng thương mại đang tìm kiếm những loại sản phẩm hàng hoá đáp ứng các tiêu chuẩn cao về môi trường.

Kế hoạch cũng tạo cho người tiêu dùng khả năng nhận biết và lựa chọn sản phẩm được sản xuất thân thiện với môi trường.

Nhãn bông hoa có lợi thế ở khắp châu Âu, có hiệu lực ở các quốc gia thành viên EU, cũng như ở Na Uy, Iceland và Liechtenstein. Các sản phẩm mang nhãn sinh thái EU có khả năng thu hút hơn 450 triệu người tiêu dùng. Trong Uỷ ban châu Âu, chương trình dán nhãn sinh thái chịu sự chỉ đạo của Ban tổng giám đốc về môi trường. Chương trình xây dựng nội dung mục tiêu chung của Uỷ ban châu Âu nhằm khuyến khích tiêu thụ và sản xuất bền vững ở khu vực châu Âu.

Vào tháng 9/2000 kế hoạch được công bố lại theo Quy định 980/2000 về việc mở rộng phạm vi sử dụng nhãn sinh thái, bao gồm các dịch vụ như khách sạn, các sản phẩm hàng hoá và cho phép các nhà bán lẻ áp dụng nhãn bông hoa.

Yêu cầu mỗi quốc gia thành viên EU thiết lập một cơ quan có năng lực để thực hiện kế hoạch cấp nhãn sinh thái ở quy mô quốc gia. Các cơ quan này phải độc lập, tiếp nhận đơn xin cấp nhãn sinh thái châu Âu và đưa ra quyết định cho các sản phẩm đáp ứng được bộ tiêu chuẩn quy định. Chương trình cũng đóng vai trò nâng cao nhận thức về kế hoạch giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng.

Kế hoạch lựa chọn nhãn sinh thái chỉ được cấp cho những sản phẩm ít gây tác động môi trường nhất trong hàng loạt sản phẩm. Chúng loại sản phẩm được xác định để những người tiêu dùng có thể so sánh ví dụ như việc áp dụng nhãn cho loại túi đựng rác cũng được kiểm tra tiêu chuẩn đối với loại túi giấy. Tiêu chuẩn có thể được áp dụng cho các loại sản phẩm, hàng hoá và các dịch vụ ít gây tác động môi trường hơn các sản phẩm cùng loại. Đó là một kế hoạch tự nguyện và không có quy định ràng buộc đối với các nhà sản xuất áp dụng việc dán nhãn.

Các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu các mặt hàng thủy sản đông lạnh như tôm, cá tra, cá basa vào thị trường một số nước thuộc Liên minh châu Âu (EU) phải đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các quy định đảm bảo về môi trường. Đối với các doanh nghiệp, chi phí cho việc đáp ứng các loại tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong thương mại có thể lên tới 20% tổng chi phí.

➤ **Yêu cầu về dán nhãn sinh thái đối với hàng hoá**

Yêu cầu này có tác động đối với hoạt động thương mại trên những góc độ khác nhau, đem đến những tác động bất lợi đối với các loại sản phẩm nhập khẩu bị phân biệt đối xử và có thể coi đây là rào cản kỹ thuật đối với thương mại.

Yêu cầu về nhãn sinh thái đối với các ngành giấy, đồ thủ công, mỹ nghệ có thể ảnh hưởng lớn hơn so với các lĩnh vực khác vì nó liên quan đến tài nguyên rừng. Hàm lượng khí thải từ máy giặt, điều hoà có thể làm ảnh hưởng tới tầng ô-zôn vì phải tuân thủ các quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy kiệt tầng ô-zôn, quy định cấm này căn cứ vào quá trình sản xuất. Đây là yếu tố rất quan trọng trong khuôn khổ các ưu tiên và các chính sách mua sắm nguyên, nhiên vật liệu của các nhà nhập khẩu tại các quốc gia phát triển. Các logo dán nhãn sinh thái sẽ được gắn cho loại sản phẩm nào thoả mãn các tiêu chí đặt ra cho nhóm sản phẩm đó. Thực phẩm và đồ uống, dược phẩm không nằm trong phạm vi cấp nhãn của EU.

Có 9 nhóm sản phẩm được gắn nhãn của EU là: máy giặt; chất phụ gia bón cho đất; giấy toilet; bột giặt cho đồ dệt; sơn vẽ - véc ni nội thất; len và áo phông; giấy phôi tô; tủ lạnh - tủ đá. Gần đây có 16 nhóm sản phẩm đang được chuẩn bị cho việc xây dựng tiêu chí là: chất cách ly; chất tẩy rửa bát đĩa; (dùng cho máy và dùng tay); chất làm sạch trong gia đình; pin và ắc quy; gạch - đồ gốm; keo xịt tóc; dầu gội đầu; máy tính cá nhân; ô tô; giày; sản phẩm dệt (trừ áo thun); dịch vụ du lịch, v.v... EC đã phát hành các hướng dẫn sử dụng cho các thành viên, bao gồm: các thủ tục thiết lập các tiêu chí, các nguyên tắc chiến lược và các nguyên tắc liên quan đến chính sách, sử dụng phân tích vòng đời vào nhãn sinh thái.

Để có được dấu xác nhận môi trường của EU, các doanh nghiệp phải trả 1 khoản phí và tùy thuộc vào doanh nghiệp nhập khẩu hoặc doanh thu của công ty sản xuất. Khoản phí này không giống nhau giữa các quốc gia.

➤ **Những nhãn hiệu sinh thái quốc gia ở các quốc gia Tây bắc EU gồm**

- Nhãn Mileukeur tại Hà Lan.
- Nhãn Blue Angel tại Đức.
- Nhãn Swan tại các quốc gia vùng Scandinavia.

Nhãn sinh thái EU (EU ecolabel): Áp dụng cho 14 nhóm sản phẩm. Nhà sản xuất hoặc người nhập khẩu áp dụng một dấu xác nhận môi trường của E.U trên cơ sở tự nguyện. Để có được dấu xác nhận môi trường của EU, các doanh nghiệp phải trả 1 khoản phí và tùy thuộc vào doanh nghiệp nhập khẩu hoặc doanh thu của công ty sản xuất. Khoản phí này không giống nhau giữa các quốc gia.

Các thỏa thuận thương mại

Danh sách các hiệp định thương mại với EU và các nước thành viên, vui lòng truy cập

trang web: http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp.

Các nguồn thông tin hữu ích

- Biểu thuế thống nhất của Liên minh châu Âu (TARIC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/common/databases/taric/index_en.htm

- Luật Hải quan EU mới (MCCC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/community_code/index_en.htm

- Cục Hóa chất châu Âu -ECHA:

http://echa.europa.eu/doc/press/pr_08_38_candidate_list_20081028.pdf

- Liên minh Hải quan và Thuế:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

- Khai báo trước nhập/ trước xuất: [Pre Arrival / Pre Departure Declarations](#)

- Thông tin liên lạc hải quan quốc gia:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/personal_tax/savings_tax/contact_points/index_en.htm

- Quy định theo cách tiếp cận mới:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/europeanstandards/documents/harmonised-standards-legislation/list-references/index_en.htm

- Hội đồng châu Âu về tiêu chuẩn hóa kỹ thuật điện tử - CENELEC

<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>

- Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu – ETSI: <http://www.etsi.org/>
- Bộ chuẩn hóa bắt buộc
- + http://ec.europa.eu/enterprise/standards_policy/mandates/
- + http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm
- Hội đồng tiêu chuẩn hóa châu Âu – CEN:
<http://www.cen.eu/cenorm/sectors/index.asp>
- Các Hiệp định Công nhận Lẫn nhau:
<http://ts.nist.gov/Standards/Global/mra.cfm>
- Hợp tác phê chuẩn châu Âu:
<http://www.european-accreditation.org/content/home/home.htm>
- Pháp luật châu Âu: <http://eur-lex.europa.eu/en/index.htm>
- Mã số tham vấn tiêu chuẩn theo quy định
- + http://ec.europa.eu/enterprise/policies/europeanstandards/documents/harmonised-standards-legislation/list-references/index_en.htm
- + <http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/standardization/harmstds/whatsnew.html>
- Quy định kỹ thuật quốc gia: http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm
- Metrology, Pre-Packaging – Pack Size:
http://ec.europa.eu/enterprise/prepack/packsizes/packsiz_en.htm

- Trang chủ nhãn sinh thái EU:

http://ec.europa.eu/comm/environment/ecolabel/index_en.htm

- Danh mục nhãn sinh thái: <http://www.eco-label.com/default.htm>

Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu

Biểu thuế tích hợp của cộng đồng châu Âu (TARIC) bao gồm các quy định áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào lãnh thổ EU hoặc trong một số trường hợp cũng được áp dụng đối với sản phẩm xuất ra khỏi khối này. Để xác định xem một sản phẩm có bị cấm hay bị hạn chế nhập khẩu vào EU hay không, có thể kiểm tra sản phẩm theo các mã sau:

- CITES: Công ước về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp
- PROHI: Tạm cấm nhập
- RSTR: Hạn chế nhập

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web của TARIC, xem phần các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu theo đường dẫn:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Hiệp định Thương mại

Thị trường chung EU: Cho phép việc luân chuyển vốn, hàng hoá, dịch vụ và lao động giữa các quốc gia thành viên EU được dịch chuyển tự do. Thị trường chung mở rộng đến 27 quốc gia thành viên của EU, đó là Áo, Bỉ, Bulgaria, Croatia, Cyprus, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Ireland, Ý, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Malta, Hà Lan, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Slovakia,

Slovenia, Tây Ban Nha và Thụy Điển.

Khu vực Kinh tế Châu Âu (EEA) - Hiệp hội Thương mại Tự do Châu Âu (EFTA) (Iceland, Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ).

Hiệp định Đối tác Kinh tế EU-Nhật Bản (EPA): Vào tháng 7 năm 2018, EU và Nhật Bản đã ký một thỏa thuận thương mại hứa hẹn loại bỏ 99% thuế quan khiến các doanh nghiệp ở EU và Nhật Bản thiệt hại gần 1 tỷ EUR hàng năm. Theo Ủy ban châu Âu, EU-Nhật Bản EPA sẽ tạo ra một khu thương mại bao gồm 600 triệu người và gần một phần ba GDP toàn cầu. Kết quả của bốn năm đàm phán, EPA đã được hoàn tất vào cuối năm 2017 và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 2 năm 2019, sau khi Nghị viện Châu Âu phê chuẩn hiệp định vào tháng 12 năm 2018. Tổng kim ngạch thương mại hàng hóa và dịch vụ giữa EU và Nhật Bản là ước tính 86 tỷ EUR. Các phần chính của hiệp định sẽ cắt giảm thuế đối với nhiều loại sản phẩm nông nghiệp và tìm cách mở ra thị trường dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ tài chính, thương mại điện tử, viễn thông và vận tải. Nhật Bản là đối tác thương mại lớn thứ hai của EU ở châu Á sau Trung Quốc. Xuất khẩu của EU sang Nhật Bản chủ yếu là xe có động cơ, máy móc, dược phẩm, dụng cụ quang học và y tế, và máy móc điện.

Cộng đồng phát triển EU-Nam Phi (SADC) EPA (Botswana, Lesotho, Mozambique, Namibia, Nam Phi và Swaziland): Một thỏa thuận giữa các phái đoàn của EU và SADC đã đạt được vào năm 2016 và có đầy đủ hoạt động cho các thành viên SADC sau khi phê chuẩn hiệp định của Mozambique. Sáu thành viên còn lại của SADC bao gồm trong thỏa thuận (Cộng hòa Dân chủ Congo, Madagascar, Malawi, Mauritius, Zambia và Zimbabwe) đang tìm kiếm EPA với EU như một phần của các khối thương mại khác - chẳng hạn như Cộng đồng Đông Phi và Cộng đồng kinh tế của các quốc gia Trung Phi.

Hiệp định Thương mại Tự do EU-Singapore (EUSFTA): Vào ngày 13 tháng 2 năm 2019, Nghị viện Châu Âu đã thông qua hiệp định sẽ cho thấy sự ra đời của EUSFTA: Hiệp định FTA giữa EU và Singapore nhằm mục đích xóa bỏ thuế đối với hàng hóa công

ng nghiệp và nông nghiệp một cách tiến bộ cách tiếp cận từng bước. Hiệp định FTA có hiệu lực vào ngày 21 tháng 11 năm 2019. Hiệp định tạo cơ hội tiếp cận thị trường trong lĩnh vực dịch vụ và đầu tư, đồng thời bao gồm các điều khoản trong các lĩnh vực như chính sách cạnh tranh, mua sắm chính phủ, quyền sở hữu trí tuệ, minh bạch trong quy định và phát triển bền vững. EU là đối tác thương mại hàng hóa lớn thứ ba của Singapore và là đối tác thương mại dịch vụ lớn nhất của Singapore. Theo thỏa thuận, 84% hàng hóa xuất khẩu của Singapore sẽ vào EU miễn thuế, trong khi thuế quan đối với hàng hóa còn lại sẽ được xóa bỏ trong vòng 5 năm đầu tiên.

Hiệp định Kinh tế và Thương mại Toàn diện (CETA): CETA là một hiệp định giữa EU và Canada. CETA được ký kết vào tháng 10 năm 2016 và được Hạ viện Canada và Nghị viện Châu Âu phê chuẩn vào tháng 2 năm 2017. Tuy nhiên, hiệp định này chưa được mọi quốc gia Châu Âu phê chuẩn và chỉ có hiệu lực tạm thời. CETA dự kiến sẽ tăng cường quan hệ thương mại giữa hai khu vực, có hiệu lực vào năm 2016. Khoảng 98% thương mại giữa Canada và EU sẽ được miễn thuế theo CETA. Hiệp định này dự kiến sẽ thúc đẩy thương mại giữa các đối tác lên hơn 20%. CETA cũng mở cửa mua sắm chính phủ. Các công ty Canada sẽ có thể đấu thầu các cơ hội ở tất cả các cấp của thị trường mua sắm chính phủ EU và ngược lại. CETA có nghĩa là các tỉnh, vùng lãnh thổ và thành phố của Canada lần đầu tiên mở cửa mua sắm cho các thực thể nước ngoài, mặc dù có một số hạn chế liên quan đến các tiện ích năng lượng và giao thông công cộng.

EU-Việt Nam FTA: EU và Việt Nam đã hoàn tất đàm phán hiệp định thương mại và hiệp định bảo hộ đầu tư, hiệp định này hiện đang chờ phê chuẩn. Hội đồng EU đã thông qua quyết định về việc ký kết Hiệp định FTA giữa EU và Việt Nam vào ngày 30 tháng 3 năm 2020. Hiệp định dự kiến có hiệu lực vào năm 2020. Hiệp định sẽ mang lại cơ hội tăng cường thương mại, hỗ trợ việc làm và tăng trưởng cho cả hai bên. thông qua việc loại bỏ 99% tất cả các loại thuế quan, giảm các rào cản quy định và chông chéo, đảm bảo việc bảo hộ chỉ dẫn địa lý, mở cửa thị trường dịch vụ và mua sắm công, và đảm bảo rằng các quy tắc đã thỏa thuận có hiệu lực.

Hiệp định đang chờ phê duyệt

Hiệp định Liên minh EU-Trung Mỹ (Guatemala, El Salvador, Honduras, Nicaragua, Costa Rica, Panama, Belize và Cộng hòa Dominica): Một thỏa thuận giữa các bên đã đạt được vào năm 2012 và đang chờ phê chuẩn (29 trong số 34 bên đã phê chuẩn thỏa thuận tính đến tháng 10 năm 2018). Thỏa thuận đã được tạm thời áp dụng từ năm 2013.

EU-Australia: EU, đối tác thương mại lớn thứ hai của Australia, đã khởi động các cuộc đàm phán cho một hiệp định thương mại toàn diện với Australia. Thương mại hàng hóa song phương giữa hai đối tác đã tăng đều đặn trong những năm gần đây, đạt gần 48 tỷ EUR vào năm 2017 và thương mại dịch vụ song phương đạt 27 tỷ EUR. Các cuộc đàm phán nhằm xóa bỏ các rào cản thương mại, hợp lý hóa các tiêu chuẩn và đưa các công ty châu Âu xuất khẩu sang hoặc kinh doanh tại Australia bình đẳng với các công ty từ các quốc gia đã ký Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương hoặc các hiệp định thương mại khác với Australia. Hội đồng EU đã cho phép mở các cuộc đàm phán cho một hiệp định thương mại giữa EU và Úc vào ngày 22 tháng 5 năm 2018. Tính đến tháng 4 năm 2020, các cuộc đàm phán vẫn đang được tiến hành.

Hiệp định Đối tác Thương mại và Đầu tư xuyên Đại Tây Dương: Hiệp định này giữa EU và Hoa Kỳ được kỳ vọng sẽ tăng cường thương mại và dịch vụ, nhưng nó khó có thể được thông qua dưới thời chính quyền của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng.

Nguồn: Cơ sở dữ liệu các Hiệp định Thương mại Khu vực của WTO, Giải pháp Fitch

Chương 7: Môi trường đầu tư

Các chính sách ưu đãi

Chính sách đầu tư ưu đãi tại các khu thương mại tự do

Khu thương mại tự do / Chương trình ưu đãi	Các ưu đãi chính có sẵn
Ưu đãi về nghiên cứu & Phát triển	<ul style="list-style-type: none">- Chi phí R&D được khấu trừ toàn bộ tại thời điểm tích lũy. - Phí bảo hiểm R&D là 14% có thể được yêu cầu cho các hoạt động R&D được thực hiện ở Áo. - Để nhận được mức phí R&D hiện tại là 14%, cần phải có báo cáo của chuyên gia (do tổ chức xúc tiến nghiên cứu của Áo cấp). Báo cáo xác nhận bản chất của các chi phí được đề cập là chi phí R&D. - Phí bảo hiểm R&D cũng có sẵn trong trường hợp hợp đồng R&D; tuy nhiên, cả bên giao đại lý và đại lý không thể yêu cầu các ưu đãi R&D (đại lý chỉ có thể đăng ký phí bảo hiểm nếu bên giao đại lý không yêu cầu). Trong trường hợp R&D theo hợp đồng, chi phí R&D đặc quyền được giới hạn ở mức 1 triệu EUR mỗi năm.

- Áo không có chế độ gộp sáng chế.

Chính sách lao động

Tại Áo các nhà đầu tư muốn sử dụng lao động nước ngoài họ sẽ phải xin giấy phép lao động với AMS. AMS chỉ cấp quyền đó nếu không tìm được lao động địa phương trong nhóm những người thất nghiệp đã đăng ký. Điều này không áp dụng cho các vị trí quản lý cấp cao.

Áo cung cấp một số phân loại thị thực doanh nhân không định cư, bao gồm điều chuyển hay luân chuyển công nhân trong công ty và nhân viên làm nhiệm vụ tạm thời. Việc tuyển dụng các chuyên gia dài hạn ở nước ngoài hoặc những người có nhiệm vụ quản lý được điều chỉnh bởi một kế hoạch nhập cư dựa trên điểm để thu hút công nhân lành nghề và chuyên gia trong các lĩnh vực riêng lẻ (điểm có sẵn cho trình độ, học vấn, tuổi và kỹ năng ngôn ngữ). Mô hình thẻ Đỏ - Trắng - Đỏ (RWR) này đã được thiết kế để cho phép các công ty thay đổi linh hoạt với nhu cầu ngày càng tăng về nhân lực quan trọng trong các ngành nghề khác nhau. Nó dành cho các cá nhân có trình độ cao, các chuyên gia hay thợ thủ công có trình độ trong một số ngành nghề thiếu nhân lực nhất định (lao động có trình độ và công việc y tá đã đăng ký) và nhân viên hoặc chuyên gia chủ chốt. Các ứng viên phải có một đề nghị tuyển dụng để đăng ký RWR. Các cá nhân có trình độ cao có thể nộp hồ sơ tại địa phương tại Áo hoặc chọn tìm một nhà tuyển dụng tiềm năng từ nước ngoài và nhờ công ty thay mặt họ nộp đơn tại Áo. Luật nhập cư của Áo yêu cầu những người nộp đơn xin giấy phép cư trú phải tham gia các khóa học và kỳ thi tiếng Đức. Vào năm 2017, chính phủ Áo đã ban hành luật giới thiệu một loại thị thực cụ thể theo mô hình RWR dành cho những người sáng lập các doanh nghiệp khởi nghiệp để hỗ trợ Áo thúc đẩy mở rộng nền kinh tế đổi mới của mình.

An sinh xã hội

Bảo hiểm xã hội là bắt buộc ở Áo và bao gồm bảo hiểm y tế, bảo hiểm hưu trí cho người già, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn. Người sử dụng lao động và người lao động đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc theo tỷ lệ phần trăm trên tổng số tiền thu được hàng tháng. Luật của Áo quy định chặt chẽ các điều khoản lao động, bao gồm giờ làm việc, thời gian nghỉ phép tối thiểu, ngày nghỉ lễ, nghỉ thai sản, thông báo ly thân theo luật định, trợ cấp thôi việc, sa thải và lựa chọn làm việc bán thời gian cho cha mẹ có con dưới bảy tuổi. Bảo hiểm xã hội là do người sử dụng lao động đóng cho nhân viên, nghỉ phép có lương, nghỉ ốm được trả lương, trợ cấp phát sinh và tương tự, chi phí tiền lương bổ sung ở Áo chiếm khoảng 70% tổng lương.

Giấy phép lao động chung của Liên minh Châu Âu

Công dân thành viên EU không yêu cầu giấy phép lao động, nhưng người sử dụng lao động của họ phải thông báo cho văn phòng việc làm về việc làm của họ. Công dân của EEA (với các quốc gia thành viên EU, Iceland, Na Uy và Lichtenstein) và Thụy Sĩ không yêu cầu thị thực để nhập cảnh, cư trú hoặc làm việc tại quốc gia này.

Người nước ngoài ngoài EU không cần giấy phép lao động nếu họ có hộ khẩu thường trú hoặc giấy phép đoàn tụ gia đình, đã được cấp phép tị nạn, học tập trong nước hoặc có Thẻ xanh dương hoặc xanh lá cây. Kể từ đầu năm 2014, công dân của Romania và Bulgaria cũng được tiếp cận thị trường lao động tự do. Đối với công dân Croatia, một số hạn chế nhất định liên quan đến giấy phép lao động vẫn được áp dụng.

Thẻ xanh EU

Loại giấy phép cư trú và làm việc này cho phép các công dân không thuộc Liên minh Châu Âu có trình độ cao sống và làm việc tại Áo trong tối đa hai năm. Nó được gắn với một lời mời làm việc đã được xác nhận và sẽ chỉ được cấp nếu AMS hài lòng rằng không

có công dân Áo hoặc EU nào sẵn sàng làm công việc được chỉ định. Người nước ngoài có Thẻ Xanh có thể cư trú tại quốc gia đó và làm công việc mà Thẻ Xanh đã được cấp hoặc thay đổi công việc đó theo các điều kiện được xác định.

Chỉ những ứng viên đã hoàn thành khóa học đại học ít nhất ba năm mới đủ điều kiện nhận Thẻ Xanh. Trình độ của họ phải phù hợp với hồ sơ công việc và mức lương quy định trong hợp đồng làm việc phải cao hơn 1,5 lần so với thu nhập trung bình hàng năm của nhân viên toàn thời gian tại Áo. Các số liệu được công bố thường xuyên bởi Statistik Austria.

Thẻ RWR

Công dân không thuộc Liên minh Châu Âu đủ điều kiện là 'công nhân chính' có thể đăng ký Thẻ RWR, thẻ này cho phép họ làm việc cho một chủ lao động cụ thể và sống ở Áo trong thời gian 12 tháng. Để đủ tiêu chuẩn trở thành công nhân chủ chốt, người đó phải có trình độ cao, công nhân lành nghề trong ngành nghề thiếu hụt, công nhân chủ chốt tự kinh doanh hoặc tốt nghiệp một trường đại học của Áo. Thẻ RWR hoạt động trên hệ thống dựa trên điểm.

Sau 10 tháng làm việc và sinh sống tại Áo, chủ sở hữu Thẻ RWR có thể nộp đơn xin Thẻ RWR plus, cho phép họ tiếp cận miễn phí với thị trường lao động Áo. Các thành viên gia đình của RWR hoặc của chủ sở hữu Thẻ Xanh cũng đủ điều kiện để đăng ký một Thẻ RWR cộng.

Các chính sách thuế của Áo

Vào ngày 1 tháng 9 năm 2019, Đạo luật giải quyết tranh chấp thuế của Liên minh Châu Âu EU-BStbG) có hiệu lực.

Vào ngày 22 tháng 10 năm 2019, Đạo luật sửa đổi thuế 2020 (AbgÄG) đã được công bố trên Công báo Luật Liên bang Áo. Các công ty đa quốc gia lớn có doanh thu trên toàn thế

giới ít nhất 750 triệu EUR và doanh thu nội địa hàng năm ít nhất 25 triệu EUR từ việc cung cấp các dịch vụ quảng cáo trực tuyến phải chịu thuế dịch vụ kỹ thuật số 5%.

Vào ngày 29 tháng 10 năm 2019, Đạo luật cải cách thuế 2020 ('Steuerreformgesetz 2020') đã được xuất bản trên Công báo Luật Liên bang của Áo. Theo Đạo luật cải cách thuế 2020, một số thay đổi đối với luật VAT của Áo có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 (ví dụ: thuế suất VAT giảm 10% đối với việc cung cấp sách điện tử và giấy tờ điện tử, đơn giản hóa quy tắc cho cổ phiếu giảm giá và các quy tắc mới cho giao dịch chuỗi).

Đạo luật thuế hàng năm năm 2018 đã đưa ra các quy định mới về công ty nước ngoài được kiểm soát đối với các cơ sở thường trú (áp dụng cho các năm kinh doanh bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2019), thay thế các quy tắc của hiệp ước và cơ sở thường trú. Đạo luật này được thiết kế để hạn chế việc hoãn thuế giả tạo bằng cách sử dụng các con đường thuế thấp hơn ở nước ngoài. Vào tháng 5 năm 2019, Bộ Tài chính Áo đã công bố dự thảo luật cho Đạo luật cải cách thuế I 2019/20.

Theo dự thảo Luật Cải cách thuế I 2019/20, thuế suất thuế GTGT giảm 10% sẽ được áp dụng cho sách điện tử và giấy tờ điện tử kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2020.

Các loại thuế	Thuế suất và cơ sở tính thuế
Thuế thu nhập doanh nghiệp	25%
Thuế thu nhập vốn	Tỷ lệ tương tự như thu nhập bình thường
Thuế VAT	Thuế suất tiêu chuẩn: 20%, một số loại hàng hóa và dịch vụ nhất

	<p>định bị đánh thuế theo tỷ lệ giảm 10% (đối với các mặt hàng như sách, thực phẩm, nhà hàng, vận tải hành khách, thuốc) hoặc 13% (ví dụ: động vật, hạt giống và thực vật, dịch vụ văn hóa, bảo tàng, sở thú, chiếu phim, gỗ, du lịch hàng không nội địa, sự kiện thể thao); một số giao dịch khác được miễn thuế VAT của Áo (ví dụ: giao dịch xuất khẩu)</p>
Chi phí cố định cho ngân hàng	<p>Chi phí cố định cho các tổ chức tài chính được tính ở mức 0,024% dựa trên tổng số trên bảng cân đối kế toán trên 300,0 triệu EUR đến 20,0 tỷ EUR và 0,029% trên tổng số bảng cân đối kế toán trên 20,0 tỷ EUR. Ngoài ra, một khoản thanh toán đặc biệt dựa trên tổng bảng cân đối kế toán của năm tài chính kết thúc vào năm 2015 phải được thực hiện theo từng đợt từ năm 2017 đến năm 2020. Khoản thanh toán đặc biệt chiếm 0,211% trên tổng số trên 300,0 triệu EUR đến 20 EUR 0,0 tỷ và 0,258% trên bảng cân đối tổng số hơn 20,0 tỷ EUR.</p>
Thuế bất động sản	<p>Thuế suất đối với diện tích nông, lâm nghiệp:</p> <p>0,16% cho 3,650 EUR đầu tiên của giá trị có thể đánh dấu tiêu chuẩn được đánh giá.</p> <p>0,2% cho lượng giá trị có thể đánh dấu tiêu chuẩn được đánh giá vượt quá 3,650 EUR.</p> <p>Thuế suất đối với các tòa nhà và tài sản: 0,2% của giá trị có thể đánh giá tiêu chuẩn. Hệ số này được giảm bớt đối với nhà ở một gia đình và tài sản sở hữu chung và thuê. Sau khi giá trị có thể truy cập tiêu chuẩn được đánh giá được nhân với hệ số liên quan, thuế bất động</p>

	sản được tính bằng cách sử dụng thuế suất đô thị đặc biệt cố định cho từng thành phố (tối đa 500%). Cuối cùng, số thuế được giảm theo mức giảm chung là 25% như luật đã nêu và tăng lên bằng mức điều chỉnh lạm phát 35%.
Thuế khấu trừ: cổ tức, tiền lãi và tiền bản quyền	25% cho doanh nghiệp và 27,5% cho những người nhận khác cho tất cả các khoản phân phối lợi nhuận
Thuế chuyển nhượng	Thuế chuyển nhượng 3,5% xét (cộng 1,1% lệ phí trước bạ với sổ đất)
Thuế lương: an sinh xã hội	- Mức đóng góp của người sử dụng lao động là 21,48% lương của một nhân viên - Mức đóng góp của nhân viên là 18,12% tổng lương, tổng cộng là 39,6%

Thông kê đầu tư trực tiếp nước ngoài

- **Danh sách 5 quốc gia đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hàng đầu vào Áo năm 2018**

Tên nước	Giá trị (Triệu USD)	Tỷ lệ (%)
Đức	5.745,31	275,65%

Luxembourg	2.013,45	96,6%
Hàn Quốc	1.328,93	63,76%
Anh	1.190,84	57,13%
Ireland	1.019,71	48,92%
Tổng cộng	11.298,24	

Nguồn: *trademap*

- **Danh sách 5 quốc gia mà Áo đầu tư năm 2018**

Tên nước	Giá trị (Triệu USD)	Tỷ lệ (%)
Thụy Sĩ	1.860,03	31,7%
Luxembourg	1.854,12	31,6%
Mỹ	1.664,11	28,36%
Romani	675,09	11,5%
Ý	671,54	11,44%
Tổng cộng	6.724,89	

Nguồn: *Trademape*

Chương 8: Thanh toán

Hình thức thanh toán

Ở Áo, hình thức thanh toán phổ biến là yêu cầu thanh toán trước (ít nhất là một phần), hoặc thư tín dụng được xác nhận và không thể hủy ngang cho các giao dịch ban đầu. Các công ty hầu hết đều có thông tin thẩm định có sẵn để giảm đáng kể rủi ro không thanh toán. Khi mỗi quan hệ buôn bán với khách hàng được thiết lập, tài khoản mở và các điều khoản mở rộng sẽ được áp dụng như mong muốn. Áo là một quốc gia công nghiệp phát triển tiên tiến vì thế mà các chương trình do chính phủ Hoa Kỳ và các tổ chức đa quốc gia cung cấp nhằm giảm rủi ro giao dịch với các nước đang phát triển không áp dụng ở đây. Một thỏa thuận trọng tài song phương tồn tại và có thể được đưa vào hợp đồng. Ở Áo, thông lệ kinh doanh phổ biến là cho phép thanh toán từ 30 đến 60 ngày. Các khoản thanh toán sớm (trong vòng 14 ngày) thường được chiết khấu từ 3 đến 6%, tùy thuộc vào ngành hàng. Tín dụng nhà cung cấp là phổ biến.

Hệ thống ngân hàng

Áo là một thành viên của Liên minh tiền tệ châu Âu có sử dụng đồng euro trong việc đấu thầu hợp pháp duy nhất của mình. Hệ thống ngân hàng của Áo rất phát triển với các quan hệ đại lý trên toàn thế giới, cũng như các văn phòng chi nhánh tại Hoa Kỳ và các trung tâm tài chính lớn khác.

Các ngân hàng của Áo cũng có mạng lưới quan trọng ở Trung, Đông và Đông Nam Âu, cũng như Nga và các nước thuộc Liên Xô cũ. Các tổ chức tài chính của Hoa Kỳ hoạt động tại Áo bao gồm: American Express, Citibank và Western Union.

Các ngân hàng Áo cung cấp một loạt các công cụ tài chính và tín dụng. Có sẵn nguồn tài chính chung để thiết lập các hoạt động nước ngoài tại Áo. Các công ty nước ngoài được tiếp cận thị trường vốn và tín dụng của Áo mà không bị hạn chế. Áo là một phần thuộc

Cơ chế giám sát duy nhất (SSM), Cơ chế giải quyết duy nhất (SRM) và Đề án đảm bảo tiền gửi (DGS) của EU. Hiện tại, tám ngân hàng của Áo thuộc SSM và do đó được ECB và các cơ quan giám sát quốc gia cùng quản lý. SRM bổ sung cho SSM trong các trường hợp có khả năng xảy ra sự cố ngân hàng, đảm bảo giải quyết có trật tự với chi phí tối thiểu cho người nộp thuế và nền kinh tế thông qua việc thiết lập và thực hiện các kế hoạch giải quyết. DGS đảm bảo rằng người gửi tiền sẽ được hoàn trả tới 100.000 EUR trong trường hợp ngân hàng gặp sự cố và nhằm đảm bảo sự ổn định tài chính bằng cách ngăn chặn việc rút tiền hoảng loạn.

Quản lý ngoại hối

Áo có một chế độ ngoại hối được tự do hóa hoàn toàn.

Tài trợ dự án

Các dự án công cộng của Áo thường được tài trợ thông qua ngân sách của chính phủ liên bang. Các dự án tư nhân được cấu trúc tương tự như ở các nước công nghiệp phát triển tiên tiến khác. Các chương trình của chính phủ Áo tồn tại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản đầu tư mới và R&D, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp ưu tiên như khoa học và công nghệ, bao gồm cả các công ty quốc tế thành lập tại Áo. Cơ quan Doanh nghiệp Áo <https://investinaustria.at> và Cơ quan Doanh nghiệp Viên <https://viennabusinessagency.at/> có thể cung cấp chi tiết cụ thể.

Các chương trình hỗ trợ tài chính của EU cung cấp nhiều khoản viện trợ, cho vay, bảo lãnh khoản vay và đồng tài trợ cho các nghiên cứu khả thi và các dự án trong một số lĩnh vực chính (ví dụ: môi trường, giao thông, năng lượng, viễn thông, du lịch, sức khỏe cộng đồng). Một số chương trình tài trợ tập trung cũng đang tạo ra hoạt động mua sắm và các cơ hội khác trực tiếp với các tổ chức EU. Để biết chi tiết, vui lòng tham khảo Hướng dẫn Thương mại Quốc gia Liên minh Châu Âu về Thương mại của Hoa Kỳ.

Thông tin tham khảo

Website của Áo

*Ngân hàng Trung ương Áo: <http://www.oenb.at/en/>

*Ngân hàng Kiểm soát Áo: <http://www.oekb.at/en/about-oekb/pages/default.aspx>

*Cơ quan Tài chính Liên bang Áo: <http://www.oebfa.co.at/e/index.htm>

Trang web của Liên minh Châu Âu>

*Các chính sách khu vực của Liên minh Châu Âu, Quỹ Cơ cấu và Liên kết của Liên minh Châu Âu: http://ec.europa.eu/regional_policy/en/

*Văn phòng hợp tác EuropeAid: <https://ec.europa.eu/international-partnerships/>

*Cơ sở dữ liệu về đấu thầu của EU: <http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>

*Ngân hàng Đầu tư Châu Âu: <http://www.eib.org>

Các dự án do EIB tài trợ: <http://www.eib.org/projects/index.htm?lang=-en>.

Chương 9: Văn hóa kinh doanh

Sơ lược vài nét về nước Áo

Áo là một trong những quốc gia nhỏ hơn của châu Âu, nhưng cũng là một trong những quốc gia giàu có và ổn định nhất ở EU. Theo truyền thống vị trí trung tâm Châu Âu của Áo đã khiến quốc gia này trở thành một trung tâm của các mối quan hệ giữa Đông và Tây. Áo Là một quốc gia không giáp biển ở Trung Âu, Áo giáp với Đức và Cộng hòa Séc ở phía bắc, Slovakia và Hungary về phía đông, Slovenia và Ý về phía nam, và Thụy Sĩ và Liechtenstein ở phía tây. Sông Danube, tuyến đường thủy duy nhất có thể đi lại của Áo, chảy từ Đông Nam Đức qua miền Bắc Áo.

Lưu ý khi kinh doanh tại Áo

Người Áo nói chung là những người bảo thủ, người Áo coi trọng các giá trị của sự hiếu khách, sự hoài cổ, sạch sẽ, quyền rũ, truyền thống, tình yêu thiên nhiên, ngoài trời, sự lãng mạn và phong cách. Tuy nhiên trong công việc và cuộc sống cá nhân người Áo luôn tuân theo nguyên tắc rằng có thời gian thích hợp cho mọi hoạt động và được phân chia một cách cứng nhắc. Nhà là nơi mọi người thư giãn. Chỉ bạn bè thân thiết và người thân mới được mời vào nhà, vì vậy đây là nơi có thể xảy ra nhiều giao tiếp thân mật hơn. Tuy nhiên, nhìn chung, mọi người ở Áo rất thân thiện, hiếu khách và đối xử với mọi người một cách tôn trọng.

Khi kinh doanh tại Áo, điều cần thiết là phải đánh giá cao các nghi thức kinh doanh có tầm quan trọng lớn đối với đối tác Áo của bạn. Áo là một quốc gia rất tôn trọng chủ nghĩa cá nhân và do đó nước này mong đợi các tiêu chuẩn cao của các đối tác kinh doanh của mình. Mọi hành vi phi đạo đức sẽ làm suy giảm nghiêm trọng mọi cuộc đàm phán kinh doanh trong tương lai.

Ngôn ngữ sử dụng

Áo là quốc gia duy nhất ngoài Đức có ngôn ngữ chính thức là tiếng Đức và khoảng 98% dân số nói tiếng Đức hoặc ngôn ngữ của nước đó. Tiếng Đức ở Áo nghe có vẻ “nhẹ nhàng hơn” so với tiếng Đức nói và những người nói tiếng Đức có thể dễ dàng nhận ra sự khác biệt. Dân tộc thiểu số Slav của Áo, sống chủ yếu ở phía nam và phía đông của đất nước, nói tiếng Slovenia và Croatia như ngôn ngữ mẹ đẻ.

Văn hóa người Áo

Phép lịch sự

Hầu hết người Áo chào nhau một cách chính thức bằng cách bắt tay và nói "Gruss Gott" (ý nghĩa chào Chúa) hoặc "Gruss dich" (ý nghĩa chào bạn). Sau khi rời đi, họ lại vẫy và nói "Auf Wiedersehen" (tạm biệt). Đàn ông Vienna lớn tuổi có thể hôn tay một người phụ nữ khi giới thiệu hoặc nói "Kuss die Han" (Tôi hôn tay bạn) và nhấp hai gót chân vào nhau.

Trong khi dùng bữa, mọi người trong bàn cùng nâng ly chúc mừng và nói "Prost" và "Guten Appetit" được trao đổi trước khi bắt đầu ăn. Các chức danh chính thức Frau (dành cho phụ nữ) và Herr (dành cho đàn ông) được sử dụng phổ biến.

Những điều cấm kỵ trong văn hóa

Không có điều cấm kỵ thực sự nào ở Áo mà không áp dụng ở các nước phương Tây khác. Tuy nhiên, có một số điều cấm kỵ và vấn đề được coi là không phù hợp khi giao dịch với người đồng cấp Áo và bạn nên tuân thủ những điều này để tránh mọi suy luận thiếu tôn trọng quan điểm và lý tưởng. Nhận thức được những điều này sẽ làm cho các giao dịch kinh doanh của bạn trở nên dễ chịu hơn và sẽ giúp bạn xây dựng mối quan hệ bền chặt với các doanh nhân Áo.

- Không thảo luận về Chiến tranh thế giới thứ hai hoặc chỉ trích Áo nói chung
- Người Áo không phải là người Đức, ngay cả khi họ nói cùng một ngôn ngữ! Cái này rất quan trọng. Áo và Đức có phong tục rất khác nhau.

- Người Áo vô cùng coi trọng sự riêng tư và không gian cá nhân của họ. Đừng hỏi những câu hỏi cá nhân liên quan đến nghề nghiệp, tuổi tác, gia đình hoặc con cái nếu mối quan hệ của bạn đang ở giai đoạn sơ khai. Một khi bạn đã có một mối quan hệ tốt đẹp, những chủ đề đó vẫn ổn. Tuy nhiên, đừng bao giờ nói về tiền lương. Tiền lương là một chủ đề tuyệt đối cấm kỵ đối với người Áo.
- Người Áo trang trọng và đúng giờ hơn hầu hết các nước còn lại trên thế giới. Họ đã có những vai trò quy định và hiếm khi bước ra ngoài ranh giới.
- Khen ngợi một cách thận trọng và tiết kiệm - Người Áo có thể thấy những lời khen ngợi cá nhân là điều đáng xấu hổ.
- Bạn không nên mất bình tĩnh một cách công khai. Điều này được coi là thô lỗ và là dấu hiệu của sự yếu kém.
- Đứng lên khi một người lớn tuổi hoặc người có thứ hạng cao hơn bước vào phòng.
- Không la hét hoặc lớn tiếng; không đặt chân lên đồ nội thất
- Khi thực hiện hoặc trả lời một cuộc điện thoại, trước tiên hãy giới thiệu bản thân bằng cách nói tên của bạn (hầu hết mọi người sử dụng họ của họ, nhưng bạn cũng có thể sử dụng tên của mình nếu bạn thích). Sẽ bị coi là bất lịch sự nếu bạn không nói tên của mình ngay cả khi bạn sử dụng những lời chào lịch sự khác như “xin chào” hoặc “chào buổi sáng”.
- Khoác tay qua người đang bắt tay là bất lịch sự.
- Nhai kẹo cao su ở nơi công cộng là bất lịch sự.
- Nói chuyện khi đút tay vào túi cũng bị coi là bất lịch sự.

Hiểu và tôn trọng những vấn đề này sẽ đóng góp đáng kể trong việc hiểu biết về văn hóa Áo cũng như xây dựng và duy trì các mối quan hệ kinh doanh bền vững và vững chắc.

Ẩm thực của người Áo

Cách nấu ăn của Áo là một trong những cách nấu ăn đa dạng nhất ở Châu Âu do sự ảnh hưởng của Đức, Hungary, Séc và miền bắc Ý. Một ngày điển hình của người Áo bắt đầu với bữa sáng nhẹ gồm cà phê hoặc sữa với bánh mì và bơ hoặc mứt. Món xúc xích dùng với mù tạt trên cuộn cứng là món ăn nhẹ điển hình vào buổi sáng. Bữa trưa thường là bữa ăn chính trong ngày và bao gồm súp và một món chính là thịt - xúc xích, món Wiener schnitzel (thịt bê tẩm bột), thịt gà, thịt bò, thịt lợn hoặc cá phổ biến rộng rãi. Rau tươi, bánh bao, mì hoặc khoai tây thường đi kèm với món chính. Món salad có thể kết thúc bữa ăn.

Cư dân thành phố Áo thường nghỉ giải lao vào buổi chiều cà phê tại một quán cà phê quốc gia. Một phần trong lối sống của người Áo, quán cà phê phục vụ như một nơi gặp gỡ và là nguồn cung cấp bữa sáng hoặc bữa ăn nhẹ hoặc bữa trưa nhẹ. Hầu hết các quán cà phê tại Áo thường cũng phục vụ rượu và nơi đây có bầu không khí đặc biệt của riêng họ. Bữa tối thường bao gồm đồ ăn nhẹ, có thể là thịt nguội, pho mát, hoặc cá hun khói với bánh mì và rượu hoặc bia.

Viễn Thông

Ở Áo việc truy cập internet được cung cấp rộng rãi và chất lượng tốt. Hệ thống điện thoại hoàn toàn tự động và quay số trực tiếp có sẵn cho hầu hết các quốc gia trên thế giới với các mức phí quốc tế khác nhau. Thẻ gọi trả trước có sẵn bán tại bưu điện, siêu thị hoặc cửa hàng thuốc lá (Tabak Trafik). Áo sử dụng tiêu chuẩn GSM cho dịch vụ di động của mình. Điện thoại di động ba tần số sẽ cung cấp dịch vụ ở Áo và Hoa Kỳ.

Để thực hiện cuộc gọi trực tiếp bên ngoài nước Áo, trước tiên người gọi phải quay số “00” rồi đến mã quốc gia (ví dụ: 001 cho Hoa Kỳ và Canada), mã vùng hoặc thành phố và số điện thoại. Đối với các cuộc gọi bằng thẻ tín dụng, người gọi nên quay số 0802 34 56 hoặc 0800 287 874 21 (miễn phí). Để biết thông tin về đường dài, người đó nên gọi 11

88 77 cho Áo, Đức và các nước EU, và các nước giáp với Áo. Đối với các quốc gia khác, người gọi nên gọi 0900 11 88 77. Herold Business Data AG cũng cung cấp thông tin điện thoại trực tuyến cho Áo: <http://www.herold.at/telefonbuch/>

Áo sử dụng ổ cắm điện 230 volt / 50 Hz tiêu chuẩn EU. Bạn có thể tìm thấy bộ điều hợp ở sân bay, nhà ga và cửa hàng điện tử trên khắp nước Áo. Mặc dù một số thiết bị hiện đại có thể hoạt động với cả điện áp Hoa Kỳ và Châu Âu, nhưng bất kỳ thiết bị gia dụng Hoa Kỳ nào chỉ tương thích với điện áp Hoa Kỳ (110 hoặc 120 volt) sẽ cần một bộ chuyển đổi điện áp để ngăn ngừa cháy nổ.

Giao thông vận tải

Khi thiết lập một doanh nghiệp ở Áo, điều bắt buộc là phải nhận thức được tất cả các kênh phân phối liên quan, sự lựa chọn cách thức vận chuyển và lựa chọn chỗ ở. Áo nằm ở trung tâm của Châu Âu và do đó là một trung tâm giao thông quan trọng cho các tuyến đường bắc và nam và đông và tây Âu. Áo có cơ sở hạ tầng giao thông phát triển tốt và Áo đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo ra các mạng lưới xuyên châu Âu. Bạn có thể đến Áo bằng ô tô, đường sắt, máy bay hoặc tàu thủy. Trong nước Áo, việc đi lại tốt nhất là bằng đường sắt hoặc ô tô.

Vận tải địa phương

Có kết nối tàu thẳng từ sân bay Vienna Schwechat đến trung tâm thành phố. Thông tin thêm và thời gian biểu có tại: <http://www.cityairporttrain.com>

Vận tải đường bộ

Áo là một quốc gia trung chuyển quan trọng và do đó nước này có mạng lưới đường bộ phát triển với đường ô tô và đường cao tốc. Một khoản phí, dựa trên số km đã đi, được áp dụng cho tất cả các phương tiện có trọng lượng trên 3,5 tấn. Liên kết sau cung cấp thêm thông tin về điều này: <http://www.go-maut.at> [de] [en]

Vận tải đường sắt

Áo cũng có mạng lưới đường sắt khá tốt và khoảng 30% hàng hóa được vận chuyển bằng đường sắt. Dịch vụ vận tải đường sắt lớn nhất là Đường sắt Liên bang Áo

Vận tải biển

Mặc dù Áo là một quốc gia không giáp biển nhưng nó có giao thông đường biển nội địa đáng kể. Đường thủy bao gồm sông Danube và kênh Rhine-Main-Danube cho phép hàng hóa được vận chuyển bằng tàu từ Biển Bắc đến Biển Đen. Địa chỉ liên hệ của các chủ hàng có trên trang web của

Vận tải hàng không

Các chuyến bay thẳng kết nối Vienna với một số thành phố của Hoa Kỳ chủ yếu thông qua Hãng hàng không Áo (Star Alliance), với nhiều đường bay khác qua các thành phố khác của Châu Âu. Các đường cao tốc hiện đại của Áo liên kết hầu hết các thành phố và có thể dễ dàng đi đến nhiều cửa khẩu biên giới sang các nước láng giềng. Đường sắt Áo (Österreichische Bundesbahnen, ÖBB) cung cấp các chuyến đi đường sắt trong nước và quốc tế. Dịch vụ đường sắt tư nhân Westbahn cung cấp các chuyến đi đường sắt trong nước Áo.

- Để biết hành trình du lịch, lịch trình tàu và giá cả vui lòng truy cập:
- Trang web ÖBB: <http://www.oebb.at/en>
- Trang web Westbahn: <https://westbahn.at/en>

Y tế

Vienna là một trong những thành phố an toàn nhất ở châu Âu và thế giới. Tội phạm bạo lực ở Áo rất hiếm. Móc túi và trộm ví là những tội phạm thường xuyên xảy ra nhất ở các khu vực thành thị. Như ở bất kỳ thành phố lớn nào, du khách nên cẩn thận khi đi bộ một

mình để tránh những nơi tối tăm và vắng vẻ.

Hệ thống chăm sóc sức khỏe của Áo rất phát triển với 99% người dân được chăm sóc bởi các chương trình bảo hiểm y tế. Các khoản bảo hiểm này được đóng góp bởi người lao động, người sử dụng lao động, chính quyền liên bang, tỉnh và địa phương. Mọi người tham gia BHYT đều được điều trị ngoại trú và nội trú miễn phí. Các bác sĩ ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm y tế nhưng được tự do duy trì các hoạt động tư nhân, và bệnh nhân được tự do lựa chọn nơi đi khám bệnh theo yêu cầu của mình.

Dịch vụ chăm sóc y tế được cung cấp rộng rãi trên toàn quốc và các bác sĩ thường nói tiếng Anh. Du khách nên tham khảo ý kiến của công ty bảo hiểm y tế của riêng họ trước khi đi du lịch đến Áo để xác định điều kiện tham gia bảo hiểm y tế hoặc nếu bảo hiểm y tế bổ sung là cần thiết cho chuyến du lịch. Du khách cần tham khảo ý kiến bác sĩ nên hỏi lễ tân tại khách sạn của họ hoặc sử dụng các trang màu vàng của danh bạ điện thoại địa phương.

Các số điện thoại khẩn cấp ở Áo như sau:

- Cứu hỏa (“Feuerwehr”): 122
- Cảnh sát (“Polizei”): 133
- Xe cứu thương (“Rettung”): 144
- Đường dây nóng Thông tin Chất độc - 1 406 43 43
- Bác sĩ cấp cứu - 141
- **Cứu hộ trên núi - 140**

Giờ làm việc và ngày nghỉ lễ

Người Áo sử dụng đồng hồ 24 giờ. Ví dụ: 5 giờ chiều được viết là "17:00 Uhr." Áo tuân

theo Giờ tiết kiệm ánh sáng ban ngày của Châu Âu, bắt đầu từ Chủ nhật cuối cùng của tháng 3 và kết thúc vào Chủ nhật cuối cùng của tháng 10.

Khách doanh nhân nên lưu ý rằng mùa nghỉ mát ở Áo là vào tháng 7 và tháng 8, và nhiều người ra quyết định có các kỳ nghỉ kéo dài trong thời gian đó - đôi khi kéo dài bốn tuần hoặc hơn. Các cuộc hẹn cũng có thể khó thực hiện trong kỳ nghỉ Giáng sinh (20/12 - 6/1). Ở Áo tuần làm việc 38,5 giờ được thực hiện rộng rãi nên nhiều văn phòng đóng cửa vào các buổi chiều thứ sáu.

Chương 10: Thông tin liên hệ, nghiên cứu thị trường và sự kiện thương mại

Thông tin liên hệ

Địa chỉ Đại sứ quán, lãnh sự quán hai nước

1. Đại sứ quán Việt Nam tại Viên, Áo

Địa chỉ: Felix Mottl – Strasse A-1190 Vienna

Điện thoại: + 43 1 3680755

Fax: + 43 1 3680754

Email: office@vietnamembassy.at

2. Đại sứ quán Cộng hòa Áo tại Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ: tòa nhà "Prime Center", 53 Quang Trung, Tầng 8, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 04 39433050

Fax: 04 39433055

Email: hanoi-ob@bmeia.gv.at

3. Lãnh sự quán Cộng hòa Áo tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 27A, Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM./.

Các nguồn thông tin tham khảo

- Website CIA – The World Factbook: <https://www.cia.gov/>
- Website Bộ Ngoại giao Việt Nam: <http://www.mofa.gov.vn>

- Website Tổng cục Thống kê Việt Nam: <http://www.customs.gov.vn>
- Website Trade Map của ITC: <http://www.trademap.org>
- Website cung cấp thông tin cho các nhà xuất nhập khẩu Hoa Kỳ:

<http://www.buyusa.gov/philippines/tradeevents/index.asp>

- Website cung cấp các sự kiện thương mại:

<http://www.export.gov/tradeevents/index.asp>